

TÓM TẮT NỘI DUNG

51 CHƯƠNG TRÌNH, ĐỀ ÁN THÀNH PHẦN THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ XI, NHIỆM KỲ 2020 - 2025 VỀ 4 CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ 2020 - 2025/2030

Dự thảo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã xác định 04 chương trình phát triển Thành phố Hồ Chí Minh; Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng các chương trình, đề án thành phần để cụ thể hóa việc tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, phục vụ mục tiêu phát triển thành phố; 51 chương trình, đề án thành phần đã được lấy ý kiến trực tiếp của các chuyên gia, nhà khoa học và sở, ngành liên quan trong quá trình xây dựng và được Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2020 - 2025 xem xét, cho ý kiến thông qua 47 chương trình, đề án.

Nội dung tóm tắt 51 chương trình, đề án thành phần cụ thể như sau:

I. CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ ĐỔI MỚI QUẢN LÝ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đề án điều chỉnh tỷ lệ điều tiết ngân sách Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn 2026 - 2030 để tăng thu ngân sách Trung ương và tạo tiền đề để thành phố phát triển nhanh, bền vững

Trong 2 thập kỷ qua, tỷ lệ điều tiết cho ngân sách thành phố có xu hướng giảm qua từng thời kỳ ổn định ngân sách từ 33% (năm 2000) và sau 20 năm giảm còn 18%. Ngân sách thành phố được hưởng hàng năm không đáp ứng được việc đầu tư để phát triển giao thông, chống ngập, bảo vệ môi trường, phát triển y tế, giáo dục, nhà ở, chi thường xuyên cho hệ thống quản lý nhà nước

và dịch vụ công đủ để địa phương tiếp tục phát triển với tốc độ hợp lý, bền vững hơn, đóng góp cho ngân sách quốc gia nhiều hơn, người dân hạnh phúc hơn. Thành phố sử dụng vốn ngân sách để thu hút vốn đầu tư khác của xã hội xấp xỉ gấp 2 lần cả nước nhưng tỷ trọng vốn đầu tư từ ngân sách trên tổng vốn đầu tư xã hội có xu hướng giảm dần.

Để thành phố phát triển nhanh, bền vững hơn nữa, từ đó tạo ra nguồn thu lớn hơn và có ý nghĩa đột phá trong giai đoạn hiện nay, thành phố cần có nguồn lực ngân sách tương xứng đảm bảo các nhu cầu đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên địa bàn. Do đó, bên cạnh các giải pháp tăng thu ngân sách, thu hút vốn đầu tư, thì việc Trung ương xác định tỷ lệ điều tiết số thu cho ngân sách thành phố phù hợp, ổn định áp dụng trong thời kỳ ổn định ngân sách sẽ tạo thuận lợi cho thành phố phát triển vì cả nước trong thời gian tới là hết sức cần thiết và đặc biệt là sẽ đóng góp nhiều hơn cho ngân sách cả nước. Thành phố sẽ sử dụng nguồn lực tài chính từ việc tăng điều tiết cho ngân sách thành phố để ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng hệ thống giao thông cửa ngõ, phát triển đường vành đai, đường trên cao, đường cao tốc mang tính chất kết nối liên vùng nhằm phát huy tốt vai trò trung tâm vùng và nâng cao hiệu quả liên kết phát triển Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Thành phố đã làm việc với các bộ, ban, ngành Trung ương xem xét đồng ý chủ trương tăng tỷ lệ điều tiết ngân sách cho thành phố:

Giai đoạn 2022 - 2025: **23%**

Giai đoạn 2026 - 2030: **26%.**

Đây cũng chính là các tỷ lệ điều tiết đã được Quốc hội giao cho thành phố ở các giai đoạn trước: giai đoạn 2007 - 2010 (26%), giai đoạn 2011 - 2016 (23%).

2. Đề án tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh

Với quy mô dân số và mật độ dân cư cao nhất cả nước (thực tế có trên 10 triệu người đang sinh sống, học tập và làm việc), quy mô kinh tế và cường độ hoạt động kinh tế lớn nhất cả nước, yêu cầu đặt ra là các quyết định quản lý hành chính của chính quyền thành phố phải được triển khai đến chính quyền cơ sở, đến người dân và doanh nghiệp nhanh và chính xác, được thi hành kịp thời, đồng bộ, hạn chế các cấp trung gian. Với các biến động về kinh tế, xã hội, môi trường, an ninh, dân cư tăng nhanh sẽ cần một bộ máy chính quyền đô thị hiện đại, có khả năng lập kế hoạch, sử dụng các tài nguyên, phát triển các dịch vụ hạ tầng đồng bộ, hiệu quả cao, đáp ứng nhanh. Công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch phát triển

kinh tế - xã hội phải được rút ngắn thời gian, quy trình xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện thống nhất trong các cấp chính quyền toàn thành phố. Thực tế ở các nước phát triển, bộ máy chính quyền đô thị cũng khác vùng nông thôn.

Đề án và Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh được xây dựng trên cơ sở pháp lý của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương và trên cơ sở thực tiễn thành phố đã thực hiện thí điểm không tổ chức hội đồng nhân dân quận, huyện, phường giai đoạn 2009 - 2016 đạt được nhiều kết quả tích cực.

Nội dung trọng tâm của Đề án là đề xuất không tổ chức Hội đồng nhân dân quận, phường tại Thành phố Hồ Chí Minh; điều chỉnh một số chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố, ủy ban nhân dân quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, Ủy ban nhân dân phường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trong điều kiện không tổ chức hội đồng nhân dân quận, phường nhằm tinh gọn, đổi mới mạnh mẽ và linh hoạt hoạt động của bộ máy chính quyền; giải quyết các vấn đề lớn của đô thị đặc biệt, phát huy tốt nhất vai trò, vị trí của thành phố đối với vùng và cả nước, đáp ứng yêu cầu phát triển thành phố nhanh và bền vững; đồng thời, đóng góp kinh nghiệm thực tiễn cho quá trình đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền đô thị.

Mối quan hệ giữa Nhân dân với chính quyền đô thị sẽ ngày càng được tăng cường theo hướng đảm bảo thực thi quyền dân chủ trực tiếp và quyền giám sát của người dân; nâng cao vai trò của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; đẩy mạnh cải cách hành chính; xây dựng thành phố thông minh; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, tiếp nhận và giải quyết kịp thời phản ánh, kiến nghị của người dân...

Đề án và Nghị quyết đang được Bộ Nội vụ chủ trì, cùng các bộ, ngành Trung ương thẩm định, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội xem xét, thông qua làm cơ sở tổ chức thực hiện.

3. Đề án thành lập Thành phố Thủ Đức thuộc Thành phố Hồ Chí Minh

Năm 1997, huyện Thủ Đức được giải thể và hình thành 03 quận mới trên diện tích của huyện Thủ Đức: quận Thủ Đức, Quận 2 và Quận 9. Qua hơn 20 năm phát triển, 03 quận trên đã hình thành nhiều cơ sở kinh tế, giáo dục - đào tạo, hạ tầng mới có ý nghĩa quan trọng với phát triển thành phố, như: Khu Công nghệ cao, cụm đại học phía Đông thành phố, đường Vành đai 3, tuyến tàu điện ngầm

tuyến Bến Thành - Suối Tiên, Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Cảng container Cát Lái lớn nhất Việt Nam... Thành phố đã chủ động tổ chức thành công thi tuyển quốc tế về ý tưởng thiết kế quy hoạch khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông thành phố (bao gồm toàn bộ địa giới hành chính của Quận 2, Quận 9 và quận Thủ Đức) nhằm hình thành vùng động lực phát triển mới của thành phố.

Đây là tiền đề rất quan trọng để có thể hình thành một đô thị sáng tạo tương tác cao của thành phố và để đô thị sáng tạo tương tác cao phát huy tác dụng thì đô thị này phải do một đơn vị hành chính quản lý về mặt Nhà nước chứ không thể thuộc 03 quận như hiện nay. Do đó, cần một bộ máy quản lý hành chính Nhà nước thống nhất, đồng bộ, hiện đại và hiệu quả, một cấp chính quyền đô thị phù hợp có đầy đủ thẩm quyền, sự chủ động cao để phát huy tổng hợp thể mạnh của 3 quận, của thành phố, khu vực và cả nước, biến đô thị sáng tạo, tương tác cao phía Đông thành phố thành một cực tăng trưởng mạnh mẽ nhất, lớn nhất của thành phố và khu vực.

Để án thành lập thành phố Thủ Đức trên cơ sở sáp nhập 03 quận có tổng diện tích 211,56 km² - quy mô dân số 1.013.795 người, là mô hình “thành phố trong thành phố” nhằm giúp nơi đây thành “hạt nhân”, một cực tăng trưởng mới thúc đẩy kinh tế thành phố và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ. Thành phố Thủ Đức kỳ vọng đóng góp 1/3 tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) của thành phố, tương đương khoảng 7% tổng sản phẩm nội địa (GDP) cả nước, góp phần thiết lập chuỗi giá trị gia tăng trên nền tảng công nghệ cao, hạ tầng kỹ thuật và xã hội hiện đại theo chuẩn quốc tế, hỗ trợ tài chính hiệu quả cho doanh nghiệp vươn tầm quốc tế.

4. Đề án chuyển một số huyện thành quận giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 653/2019/NQ-UBTVQH13 ngày 12/3/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ về thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021, Hội nghị Thành ủy lần thứ 34, khóa X (cuối năm 2019) đã định hướng chuyển một số huyện lên quận đến năm 2030.

Theo quy định tại Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị thì điều kiện để thành lập đơn vị hành chính đô thị hoặc nâng cấp từ đơn vị hành chính nông thôn (huyện) thành đơn vị hành chính đô thị (thị xã, thành phố, quận) thì phải có chương trình phát triển đô thị và đơn vị hành chính đó phải đạt các tiêu chí, tiêu chuẩn của loại đô thị. Qua rà soát số liệu hiện trạng tiêu chuẩn đô thị của

5 huyện (Bình Chánh, Hóc Môn, Nhà Bè, Củ Chi, Cần Giuộc) thì cả 5 huyện đều chưa đủ tiêu chuẩn, tiêu chí để nâng cấp thành quận. Do đó, thành phố đã chỉ đạo: (1) Đẩy nhanh tiến độ lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; (2) Lập Chương trình phát triển đô thị Thành phố Hồ Chí Minh và Chương trình phát triển đô thị từng huyện song song với công tác lập Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh; (3) Rà soát, đánh giá các tiêu chuẩn loại đô thị để xây dựng Đề án công nhận loại đô thị tương ứng đối với từng huyện để có cơ sở xây dựng Đề án chuyển huyện thành quận.

Trên cơ sở đáp ứng các điều kiện về đô thị, thành phố sẽ xây dựng các Đề án thành lập đơn vị hành chính đô thị, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Đề án xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2025

Thành phố bắt đầu triển khai Đề án từ tháng 11 năm 2017. Đến nay, đã tổ chức triển khai và cơ bản đạt được các mục tiêu Đề án đề ra trong giai đoạn 2017 - 2020. Ủy ban nhân dân thành phố đã đồng ý chủ trương lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư cho 79 dự án với tổng mức đầu tư dự kiến là 9.667 tỷ đồng.

Để tiếp tục triển khai Đề án Đô thị thông minh từ nay đến năm 2025, thành phố tiếp tục đưa ra các giải pháp, nội dung công việc cụ thể nhằm đạt các mục tiêu, tầm nhìn mà Đề án đô thị thông minh đặt ra, đồng thời phù hợp với hiện trạng và nhu cầu phát triển thành phố trong giai đoạn hiện nay.

Mục tiêu tổng quát cho việc xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh đến năm 2025 là đảm bảo tốc độ tăng trưởng kinh tế, hướng đến kinh tế tri thức, kinh tế số; quản trị đô thị hiệu quả trên cơ sở dự báo; nâng cao chất lượng môi trường sống và làm việc; tăng cường sự tham gia quản lý của người dân.

Chương trình đưa ra các nhiệm vụ chính như sau:

(1) Tiếp tục triển khai đầu tư hoàn thiện 4 Trung tâm của Đề án Đô thị thông minh, bao gồm: Kho dữ liệu dùng chung và phát triển Hệ sinh thái dữ liệu mở cho thành phố; Trung tâm điều hành đô thị thông minh của thành phố; Trung tâm mô phỏng dự báo kinh tế xã hội; Trung tâm An toàn thông tin thành phố.

(2) Triển khai xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi dần chính quyền điện tử sang chính quyền số để phù hợp với vai trò của chính quyền quản lý đô thị thông minh.

(3) Phát triển hạ tầng phục vụ triển khai đô thị thông minh.

(4) Triển khai Chương trình Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

(5) Tiếp tục triển khai các giải pháp ứng dụng công nghệ hiện đại trong các lĩnh vực như giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, giáo dục, y tế, an toàn thực phẩm, chỉnh trang và phát triển đô thị, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Các nhóm giải pháp bao gồm: Nhóm giải pháp về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp; Nhóm giải pháp về nguồn nhân lực; Nhóm giải pháp về xây dựng các cơ chế, chính sách, hướng dẫn phục vụ triển khai đô thị thông minh; Nhóm giải pháp về tài chính; Nhóm giải pháp khuyến khích sự tham gia của người dân; Nhóm giải pháp về giám sát, đánh giá công tác triển khai đô thị thông minh; Tăng cường hợp tác quốc tế trong triển khai đô thị thông minh.

6. Chương trình Chuyển đổi số tại Thành phố Hồ Chí Minh

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tác động mạnh mẽ đến toàn cầu, làm thay đổi căn bản kinh tế và xã hội, đòi hỏi Chính phủ, doanh nghiệp các nước trên thế giới phải đổi mới với những thách thức lớn, đòi hỏi những sự thay đổi để phù hợp trước sự tiến bộ của công nghệ, khoa học kỹ thuật. Các quốc gia trên thế giới tiến hành xây dựng đô thị thông minh, thúc đẩy chuyển đổi số. Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng cũng không thể nằm ngoài xu hướng chuyển đổi số.

Mục tiêu tổng quát về chuyển đổi số của thành phố là phát triển chính quyền số, kinh tế số, chuyển đổi số trong các ngành với tinh thần: “Là đầu tàu kinh tế của cả nước, đi đầu trong thực hiện mô hình tăng trưởng mới. Phát triển nhanh và bền vững trên cơ sở nghiên cứu và ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ, phong trào đổi mới sáng tạo và tăng năng suất lao động, là trung tâm khởi nghiệp sáng tạo lớn nhất cả nước, đi đầu trong việc tận dụng các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển mạnh kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn. Khuyến khích, hỗ trợ để hình thành các doanh nghiệp có quy mô lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh cao ở khu vực.”

Chương trình đưa ra các nhiệm vụ chính như sau:

- Đổi mới tư duy và thống nhất nhận thức về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp thành phố.

- Phát triển hạ tầng số, tập trung phát triển hạ tầng viễn thông - công nghệ thông tin, hạ tầng Internet vạn vật, hạ tầng dữ liệu.

- Phát triển nền tảng số, tập trung phát triển nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu, nền tảng Internet vạn vật, nền tảng trí tuệ nhân tạo, nền tảng kết nối dịch vụ số hóa, nền tảng chuỗi khối, nền tảng định danh điện tử,...

- Xây dựng và phát triển chính quyền số nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan Nhà nước; triển khai kho dữ liệu dùng chung và phát triển hệ sinh thái dữ liệu mở của thành phố; thực hiện số hóa và sử dụng dữ liệu hiệu quả trong hoạt động của chính quyền.

- Tập trung phát triển kinh tế số, hỗ trợ phát triển thương mại điện tử, thúc đẩy chuyển đổi số tại các doanh nghiệp; thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; triển khai chính quyền số phục vụ phát triển kinh tế số.

- Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực như y tế, giáo dục, giao thông vận tải, tài chính - ngân hàng, du lịch, nông nghiệp, logistics, môi trường, năng lượng, đào tạo nhân lực.

- Triển khai các công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin và tăng cường hợp tác quốc tế trong quá trình thực hiện chuyển đổi số.

7. Đề án Hình thành và phát triển đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông thành phố giai đoạn 2020 - 2035

Thành phố Hồ Chí Minh một thành phố phát triển và là cửa ngõ để kết nối Việt Nam với thị trường toàn cầu. Thành phố là một trong những trung tâm khởi nghiệp lớn nhất của thế giới và là thành viên của Liên minh sáng tạo đổi mới toàn cầu; là nơi có trường đại học quốc gia, các cơ sở nghiên cứu và khu phát triển phần mềm tốt nhất. Bên cạnh đó, thành phố có truyền thống văn hóa khởi nghiệp mạnh mẽ và có lực lượng lao động lành nghề từ các tỉnh lân cận và các quốc gia khác, là nơi tiếp nhận 21,2% lao động lành nghề của Việt Nam, với năng suất lao động cao nhất cả nước.

Để chuẩn bị cho mục tiêu phát triển, tiếp nối lịch sử đổi mới sáng tạo của Nhân dân thành phố, phát huy nguồn nhân lực lao động chất lượng cao, việc hình thành và phát triển đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông Thành phố Hồ Chí Minh nhằm nâng cao chất lượng tăng trưởng và cạnh tranh là hết sức cần thiết trong giai đoạn sắp tới.

Dự thảo Đề án đề ra một số giải pháp thực hiện gồm: (1) Giải pháp về quy hoạch không gian đô thị, quy hoạch kinh tế - xã hội; (2) Giải pháp về quản lý đất đai, tài sản đô thị; (3) Giải pháp về đầu tư và thu hút đầu tư; (4) Giải pháp về xây dựng cơ sở hạ tầng, hạ tầng số và chuyển đổi số; (5) Giải pháp về quản lý; (6) Giải pháp về nghiên cứu và giáo dục; (7) Giải pháp về xây dựng hệ sinh thái doanh nghiệp.

Dự thảo Đề án xác định 7 nhóm nội dung cụ thể cần tập trung thực hiện trong giai đoạn 2020 - 2025 gồm: (1) Quy hoạch, tạo ra quy định và chính sách; (2) Phát triển kinh tế - xã hội; (3) Phát triển giao thông; (4) Phát triển hạ tầng số; (5) Quản lý ngập lụt, không gian xanh và sử dụng đất; (6) Đào tạo nguồn nhân lực; (7) Tổ chức bộ máy Nhà nước.

8. Đề án Hình thành và phát huy các hội đồng phát triển các ngành kinh tế giai đoạn 2020 - 2025

- Hiện nay, cơ chế quản lý, xây dựng, triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế thành phố vẫn theo cách làm cũ, chưa có sự đổi mới để thu hút trí tuệ, kinh nghiệm của các tầng lớp Nhân dân, các thành phần kinh tế cùng tham gia. Cụ thể, việc xây dựng chính sách và điều hành phát triển kinh tế thành phố trong thời gian vừa qua, đặc biệt là các ngành kinh tế chủ lực, mũi nhọn, chủ yếu dựa vào bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước, thiếu sự tham gia của các nhà khoa học, cộng đồng doanh nghiệp; dẫn đến các chủ trương, chính sách đôi khi còn chung chung, thiếu các căn cứ biện chứng khoa học, chưa theo sát thực tiễn sự phát triển của thị trường và hoạt động của doanh nghiệp,... nên còn bị động, chưa phát huy cao hiệu quả khi triển khai thực hiện.

- Lãnh đạo thành phố có quan tâm hơn đến hoạt động của các doanh nghiệp, các nhà khoa học; tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị với sự tham gia của đại diện các trường đại học, viện nghiên cứu, nhà khoa học và doanh nghiệp để trao đổi, thảo luận về các chủ trương, chính sách, cũng như việc tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình sản xuất - kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, sự tham gia của đại diện các doanh nghiệp ngành, các cơ quan nghiên cứu khoa học, tổ chức tài chính trong việc nghiên cứu, xây dựng và phối hợp theo dõi việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển ngành còn hạn chế, rời rạc, chưa có sự kết nối. Đồng thời, sự phối hợp giữa ngân hàng với doanh nghiệp, nghiên cứu khoa học và doanh nghiệp đã được thực hiện (hội nghị kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; sàn giao dịch khoa học - công nghệ,...) nhưng chưa đạt hiệu quả cao, cần có sự tham gia của chính quyền để tháo gỡ về cơ chế, chính sách.

- Việc hình thành và phát huy các hội đồng phát triển các ngành kinh tế là cầu nối giữa cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp, các nhà nghiên cứu và tổ chức tài chính trong việc nghiên cứu, xây dựng và phối hợp theo dõi quá trình thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển các ngành kinh tế trong thời gian tới, góp phần tích cực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- Hiện nay thành phố đã thành lập các Hội đồng Phát triển ngành công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, bao gồm:

- + Hội đồng phát triển ngành Công nghệ thông tin - Điện tử - Viễn thông;
 - + Hội đồng phát triển ngành Cơ khí;
 - + Hội đồng phát triển ngành Cao su - Nhựa;
 - + Hội đồng phát triển ngành Công nghiệp thực phẩm.
- Trong thời gian tới sẽ thành lập thêm các Hội đồng, bao gồm:
- + Hội đồng phát triển ngành Thương mại điện tử;
 - + Hội đồng phát triển ngành Dịch vụ vận tải, kho bãi, hệ thống cảng, logistics;
 - + Hội đồng phát triển ngành Tài chính - Tín dụng - Ngân hàng - Bảo hiểm (gọi chung là Hội đồng phát triển ngành Tài chính thành phố);
 - + Hội đồng phát triển ngành Dịch vụ tư vấn, khoa học - công nghệ;
 - + Hội đồng phát triển ngành Kinh doanh bất động sản;
 - + Hội đồng phát triển ngành Du lịch Thành phố;
 - + Hội đồng phát triển ngành nông nghiệp đô thị thành phố.
- Thành phần tham gia Hội đồng bao gồm: Đại diện các cơ quan Nhà nước, nhà khoa học, doanh nghiệp, tổ chức tài chính.

9. Đề án Quản lý đất đai và phương hướng sử dụng đất đai hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Hiện nay ở nước ta, Nhà nước quản lý đất đai bằng 4 công cụ, bao gồm: pháp luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất, tài chính đất đai và hành chính đất đai.

Trong quản lý đất đai hiện nay, do chưa thực hiện đầy đủ 3 công cụ quy hoạch sử dụng đất đai, tài chính đất đai và hành chính đất đai đã làm cho Nhà nước

và Nhân dân không thể chủ động kiểm soát quá trình hình thành giá trị đất đai tăng thêm do đầu tư mang lại, cũng như giải quyết tốt việc phân phối lợi ích từ giá trị đất đai tăng thêm này.

Do vậy, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố khóa X đã lãnh đạo, chỉ đạo nghiên cứu *“Đề án quản lý đất đai và phương hướng sử dụng đất đai hiệu quả trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh”* nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ phát triển đô thị. Dự thảo Đề án gồm một số nội dung chính như sau:

Thứ nhất: Đánh giá thực trạng và các khó khăn, vướng mắc trong quá trình quản lý đất đai hiện nay, như: những bất cập của Luật Đất đai và vướng mắc với các quy định pháp luật khác; kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo quy hoạch sử dụng đất và những vấn đề cần nhận thức trong công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của thành phố; về tài chính đất đai (giá đất và định giá đất); về quản lý đất công sản, do Nhà nước trực tiếp quản lý; về hành chính về đất đai; về công tác thu hồi đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; về công tác giám sát, đánh giá hiệu quả sử dụng đất.

Thứ hai: Đề ra những định hướng liên quan đến công tác quản lý đất đai; trong đó nêu rõ những yêu cầu quản lý đất đai được Trung ương đặt ra trong quá trình phát triển và một số vấn đề cần nghiên cứu trong công tác quản lý đất đai tại thành phố.

Thứ ba: Đề xuất phương án quản lý sử dụng đất tăng tính hiệu quả, bao gồm:

(1) Đánh giá hiệu quả việc quản lý và sử dụng đất đai thông qua việc nghiên cứu, xây dựng hệ thống chỉ số đối với từng loại đất, kể cả đất sử dụng cho mục đích công và mục đích tư và tổ chức hệ thống giám sát của người dân và cơ quan, tổ chức “theo dõi và đánh giá”.

(2) Về thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nghiên cứu đổi mới hệ thống quy hoạch sử dụng đất tại các huyện; chuyển quy hoạch sử dụng đất các huyện sang cách tiếp cận quy hoạch không gian để công tác quy hoạch kết nối được giữa quy hoạch sử dụng đất với quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn tại các huyện và việc phối hợp của các cơ quan quản lý nhà nước.

(3) Về tài chính đất đai (trừ nội dung thuế và phí), nghiên cứu về quy định khung trong công tác định giá đất; xử lý giá trị đất đai tăng thêm theo các dự án phát triển hạ tầng; xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; tin học hóa việc tính giá đất theo bảng giá đất nhằm bảo đảm khách quan.

(4) Về quản lý đất công sản, do Nhà nước trực tiếp quản lý, nghiên cứu thành lập một đoàn liên ngành để thực hiện tổng rà soát mặt bằng sử dụng đất công theo định kỳ 5 năm (đất do Nhà nước trực tiếp quản lý) để xử lý vi phạm, và đề xuất phương án sắp xếp lại, tăng hiệu quả sử dụng; đặt ra yêu cầu phải nhận chuyển nhượng rộng hơn nhằm trả lại một diện tích đất công tương ứng với giá trị đất công xen cài sẽ được sử dụng cho dự án.

(5) Về hành chính đất đai, tạo lập hệ thống thông tin đất đai, công cụ phục vụ cho hành chính về đất đai.

(6) Nâng cao hiệu quả của chuyển dịch đất đai theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; trong đó có nghiên cứu quá trình chuyển dịch đất đai và xây dựng bổ sung cơ chế hoạt động của tổ chức phát triển quỹ đất.

10. Đề án thúc đẩy quan hệ giữa Thành phố Hồ Chí Minh với các địa phương trọng điểm thuộc các nước là đối tác chiến lược của Việt Nam, phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế nhanh và bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025

- Thành phố đã thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác quốc tế với 53 địa phương ở 5 châu lục. Trong đó, có 37 địa phương của 11 nước có quan hệ đối tác chiến lược với Việt Nam, chiếm 68% tổng số các địa phương nước ngoài có quan hệ hữu nghị hợp tác với thành phố.

- Tuy nhiên, quan hệ hữu nghị hợp tác quốc tế cấp địa phương của Thành phố Hồ Chí Minh còn một số nội dung chưa thật hiệu quả. Từ thực tế trên, thành phố xây dựng Đề án nhằm: khắc phục tình trạng thiếu thứ tự ưu tiên, mục tiêu và lộ trình triển khai trong quan hệ đối ngoại của thành phố; mở rộng không gian phát triển, tìm động lực mới cho tăng trưởng kinh tế của thành phố; nắm bắt xu thế hội nhập sâu rộng của quốc gia, tận dụng nguồn lực và các khuôn khổ hợp tác đối tác chiến lược cấp quốc gia hiện có nhằm tranh thủ nguồn vốn đầu tư, thị trường; đồng thời nâng cao vị thế quốc tế của thành phố.

- Đề án đề xuất 10 nhiệm vụ trọng tâm để triển khai: (1) Điều chỉnh tên gọi, mức độ quan hệ phù hợp; (2) Thành lập Tổ công tác Đối ngoại và Hợp tác quốc tế; (3) Xây dựng chiến lược định vị để thành phố trở thành thành phố quốc tế; (4) Nâng cao năng lực cán bộ; (5) Tăng cường các kênh thông tin, liên lạc, thúc đẩy triển khai đối ngoại số; (6) Tăng cường phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài; (7) Thúc đẩy các hoạt động giao lưu, đối ngoại Nhân dân giữa thành phố và các đối tác; (8) Xây dựng cơ sở

dữ liệu thông tin tổng hợp các hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế thành phố; (9) Thúc đẩy ký kết các thỏa thuận hợp tác quốc tế giữa thành phố và các địa phương trọng điểm, giữa các sở, ban, ngành của thành phố với các đối tác địa phương; (10) Thúc đẩy hoạt động thu hút đầu tư vào Thành phố Hồ Chí Minh.

11. Đề án Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nhân dân giám sát Đảng và Chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025

Đảng bộ thành phố luôn quan tâm phát huy lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, sự năng động, sáng tạo, đồng lòng, chung sức của Nhân dân cùng thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; nỗ lực từng bước vượt qua những khó khăn, đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của vùng Đông Nam Bộ và cả nước.

Đóng góp tích cực vào những thành tựu đó, có vai trò to lớn của Nhân dân Thành phố; trong đó, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố đã thể hiện vai trò trung tâm đoàn kết, cùng với các tổ chức chính trị - xã hội tích cực trong vận động Nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, nhất là phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đồng thời phát huy dân chủ, vận động Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Việc giám sát hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền và đưa ra những ý kiến đóng góp đúng đắn, kịp thời đã giúp các cấp ủy, chính quyền điều chỉnh, khắc phục hạn chế và thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý phát triển địa phương, đơn vị.

- Đề án xác định 04 quy trình giám sát với đối tượng giám sát và mô hình hóa thành sơ đồ. Hình thức giám sát tập trung chủ yếu là tổ chức Đoàn giám sát.

- Những điểm mới khi tổ chức thực hiện Đề án:

+ Đối với tổ chức: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giám sát cấp ủy, chính quyền cấp dưới và các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy, chính quyền cùng cấp giai đoạn 2020 - 2025 và giám sát cấp ủy, chính quyền cùng cấp giai đoạn 2025 - 2030.

+ Đối với cá nhân: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp trên giám sát người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền cấp dưới giai đoạn 2020 - 2025 và giám sát người đứng đầu cấp ủy, người đứng đầu chính quyền cùng cấp giai đoạn 2025 - 2030, đồng thời mở rộng giám sát cán bộ chủ chốt, cán bộ, đảng viên.

+ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội hướng dẫn việc thực hiện công tác giám sát theo Đề án đã ban hành. Trong đó, nghiên cứu xây dựng các mô hình giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội đối với từng đối tượng giám sát cụ thể; đồng thời, nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sự hợp tác của đối tượng được giám sát về việc cung cấp thông tin, tổ chức tiếp đoàn giám sát, việc báo cáo nội dung theo yêu cầu của chủ thể giám sát, việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến sau giám sát; từ kết quả đánh giá này, có kiến nghị với cấp ủy về việc đánh giá thi đua đối với đối tượng được giám sát khi không đảm bảo các tiêu chí đánh giá của quá trình và sau giám sát.

12. Đề án Tổ chức Phong trào thi đua sáng tạo và các Giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Thời gian qua, thành phố đã phát động nhiều phong trào thi đua, trong đó có nhiều phong trào thi đua, mô hình, cách làm mới mang tính sáng tạo được nhân rộng đến nhiều địa phương trên khắp cả nước như: phong trào “Doanh nghiệp, doanh nhân đồng hành cùng thành phố đổi mới - phát triển”; phong trào “Thanh niên Thành phố khởi nghiệp - lập nghiệp”; phong trào thi đua “Bảo đảm trật tự an toàn giao thông”; phong trào thi đua “Giảm ô nhiễm môi trường gắn với Cuộc vận động “Người dân thành phố không xả rác ra đường và kênh rạch”,... đã góp phần xây dựng thành phố từng bước trở thành đô thị văn minh, hiện đại. Tuy nhiên, sự phát triển của khoa học công nghệ, của nền kinh tế tri thức và xu hướng toàn cầu hóa đang đặt ra cho thành phố nhiều vận hội và thách thức mới. Để sớm xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh, sáng tạo, khởi nghiệp, thành phố xây dựng Đề án “Tổ chức Phong trào thi đua sáng tạo và các Giải thưởng sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030” và xem đây là một trong những giải pháp tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn thành phố.

Mục tiêu của Đề án nhằm hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý của thành phố, cơ chế tổ chức bộ máy, kiện toàn hội đồng thẩm định các ý tưởng, mô hình giải pháp sáng tạo tham gia giải thưởng, đảm bảo hoạt động tổ chức các giải thưởng sáng tạo được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Phát huy cao độ nguồn lực xã hội dồi dào, phát huy tính sáng tạo to lớn của các tầng lớp Nhân dân, xây dựng nội dung, tiêu chí thi đua sáng tạo bao quát ở các lĩnh vực, góp phần nâng cao đời sống của người dân, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự xã hội trên địa bàn thành phố.

13. Chương trình cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) và Chương trình nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện môi trường kinh doanh, môi trường đầu tư của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025

Mục tiêu của Chương trình nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, đáp ứng yêu cầu xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, năng động, phục vụ Nhân dân, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố.

Về Chương trình cải cách hành chính, nâng cao chỉ số cải cách hành chính:

- Tiếp tục đổi mới, cải cách đồng bộ các lĩnh vực cải cách hành chính, tập trung xác định cụ thể mục tiêu, sản phẩm đột phá của giai đoạn, của từng năm.

- Đổi mới phương thức phục vụ của chính quyền, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức làm thước đo cải cách hành chính; xác định ứng dụng công nghệ thông tin, công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy thực hiện cải cách hành chính.

- Chương trình đặt ra 3 chỉ tiêu cơ bản:

+ *Thứ nhất:* Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 95% trở lên, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 90% trở lên.

+ *Thứ hai:* 100% Ủy ban nhân dân các phường, xã, thị trấn đạt chuẩn về trang thiết bị và bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện đạt chuẩn hiện đại.

+ *Thứ ba:* Mức độ hài lòng đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính, việc giải quyết thủ tục hành chính, việc cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục, y tế đạt 95% trở lên vào năm 2025.

Đối với Chương trình nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thành phố xác định một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm gồm:

- Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò giám sát của Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội và người dân đối với việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của thành phố.

- Công khai, minh bạch thông tin quy hoạch, kế hoạch, quy trình xử lý công việc; tăng cường đối thoại giữa cơ quan Nhà nước với người dân, doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để giảm chi phí đào tạo cho doanh nghiệp. Phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp.

14. Đề án Thành lập Trung tâm hợp tác kinh tế, du lịch và văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh ở Saint Petersburg (Liên bang Nga) năm 2020

Đề án nhằm triển khai kết quả công tác tại Nga và Israel của đồng chí Bí thư Thành ủy trong năm 2018. Mục tiêu của Đề án là thành lập 1 trung tâm có chức năng, nhiệm vụ quảng bá, tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị giữa 02 nước nói chung và hỗ trợ hợp tác về văn hóa nói riêng; được đầu tư trên cơ sở là 1 dự án kinh tế, tự cân đối tài chính để duy trì hoạt động, thực hiện các dịch vụ du lịch, kinh doanh khách sạn, nhà hàng, tổ chức sự kiện, đầu mối hỗ trợ quảng bá, xúc tiến kinh doanh hàng hóa xuất nhập khẩu giữa 02 nước, 02 thành phố; quảng bá, giao lưu văn hóa.

Nhiệm vụ chính của Trung tâm:

- Nắm bắt kịp thời thông tin, xu hướng, nhu cầu và thị hiếu du lịch của du khách Nga, phục vụ công tác nghiên cứu thị trường, xây dựng sản phẩm, quảng bá, xúc tiến du lịch 2 chiều Nga - Việt Nam, làm cầu nối giữa các đối tác du lịch Saint Petersburg, Nga và đối tác tại Thành phố Hồ Chí Minh; có văn phòng làm việc, văn phòng du lịch lý hành quảng bá điểm đến Việt Nam và Thành phố Hồ Chí Minh.

- Là địa điểm cho các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư: tổ chức các chương trình hội chợ, triển lãm, hội nghị, hội thảo về kinh tế, thương mại, đầu tư, văn hóa, du lịch Thành phố Hồ Chí Minh; cung cấp thông tin về định hướng đầu tư, kết nối doanh nghiệp hai bên; là đầu mối để giới thiệu hàng hóa doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh đến với người tiêu dùng Saint Petersburg.

- Là địa điểm cho các hoạt động tạo sự gắn kết, hỗ trợ, tuyên truyền về du lịch, văn hóa nghệ thuật Thành phố Hồ Chí Minh và Việt Nam, tạo sự kết nối giữa cộng đồng người Việt, cộng đồng lưu học sinh tại Saint Petersburg, tại Nga, tham gia sinh hoạt định kỳ, tham gia vào hoạt động quảng bá du lịch của Thành phố Hồ Chí Minh hoặc của Việt Nam khi có các chương trình, sự kiện liên quan, xúc tiến các hoạt động giao lưu Nhân dân, kết nối giao lưu tuổi trẻ, thanh niên hai địa phương.

- Là địa điểm cho các hoạt động xúc tiến về giáo dục - đào tạo: cung cấp thông tin về hệ thống giáo dục, các chương trình hợp tác giáo dục của hai nước; chương trình học bổng của Nga để đưa cán bộ thành phố và Việt Nam sang học tập và định hướng hợp tác quốc tế trong giáo dục - đào tạo của Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, toàn thể nước Nga, đặc biệt tại các thành phố lớn như Moscow, Saint Petersburg,... phải thực hiện chế độ

cách lý toàn xã hội trong nhiều tháng, nên việc xúc tiến triển khai dự án bị chậm lại. Ngay tại thành phố Saint Petersburg, các hoạt động kinh tế, du lịch, các sự kiện văn hóa cũng bị ảnh hưởng nặng nề, dẫn đến nếu có thể khai trương Trung tâm vào cuối năm 2020, thì ngay trong thời gian ngắn (1 - 3 năm) khó đảm bảo được mô hình hoạt động như một dự án có hiệu quả kinh tế, tự cân đối tài chính để duy trì hoạt động và các yêu cầu khác.

Thành phố sẽ thành lập 01 Tổ công tác nhằm phối hợp với phía chính quyền thành phố Saint Petersburg để nghiên cứu, đề xuất các thủ tục pháp lý, mô hình hoạt động, phương thức hoạt động, nhân sự... liên quan về việc thành lập Trung tâm và tổ chức triển khai dự án vào tháng 12/2020 nếu tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát tại 02 nước.

II. CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Trong những năm qua, hệ thống giao thông vận tải đã được quan tâm đầu tư phát triển và hình thành theo từng giai đoạn, góp phần không nhỏ vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Tuy nhiên, kết quả thực hiện chưa thật sự bền vững, nguy cơ ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông còn cao, làm ảnh hưởng chất lượng cuộc sống các cư dân đô thị, gây trở ngại sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Thực tiễn cho thấy sự cần thiết phải xây dựng Đề án Phát triển kết cấu hạ tầng giao thông giai đoạn 2020 - 2030 nhằm đề ra các giải pháp căn cơ, lâu dài để bảo đảm phát triển giao thông đô thị bền vững, đáp ứng kịp thời nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Đề án đưa ra 03 quan điểm phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, bao gồm: quan điểm chung, quan điểm về định hướng phát triển và quan điểm về quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị. Từ đó, xây dựng tiêu chí và quy trình đánh giá mức độ ưu tiên để đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông; xác định nhu cầu đầu tư và đưa ra 02 kịch bản về nguồn lực đầu tư theo từng giai đoạn, tương ứng với tỷ lệ điều tiết ngân sách của thành phố giai đoạn 2021 - 2025 gồm các mức: 18% và 23% đến 24%; giai đoạn 2026 - 2030 gồm các mức: 23% đến 24% và 26% đến 28%.

Đề án còn đưa ra một số nhóm giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, bao gồm nhiều giải pháp cụ thể như: Lập kế hoạch, xúc tiến đầu tư; quản lý danh mục đầu tư; chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng; điều chỉnh quy hoạch; huy động nguồn lực; đề xuất chủ trương đầu tư,...

Để đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đô thị trong giai đoạn 2021 - 2030, Đề án xác định thành phố cần khoảng 970.654 tỷ đồng gồm vốn Trung ương, vốn vay ODA và vốn ngân sách.

2. Đề án Phát triển ngành logistics trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

- Thành phố Hồ Chí Minh là thị trường tiêu thụ có trên 10 triệu dân, vừa là trung tâm phân phối hàng hóa lớn nhất nước. Đồng thời, thành phố vừa nằm cạnh các tuyến hàng hải trọng yếu, vừa có hậu phương đất liền thuận lợi kết nối lưu chuyển hàng hóa đa phương thức với nhiều nước. Vì vậy, Thành phố Hồ Chí Minh có thuận lợi trong ASEAN về thương mại và vận tải quốc tế khi tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế liên tục được mở rộng. Với góc nhìn đó, Thành phố Hồ Chí Minh cần đầu tư kịp thời cho lĩnh vực logistics, để có thể duy trì và phát huy được thế mạnh là cửa ngõ giao thương của cả khu vực phía Nam, đóng góp lớn hơn cho kinh tế thành phố và Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

- Xây dựng đề án nhằm: Đánh giá thực trạng ngành logistics của thành phố; đề xuất giải pháp xây dựng thành phố trở thành trung tâm dịch vụ logistics phía Nam và kết nối với khu vực; nghiên cứu kinh nghiệm để phát triển ngành logistics thành một ngành dịch vụ mũi nhọn của thành phố, trở thành đầu mối của khu vực và góp phần kéo giảm chi phí logistics xuống còn 16% GDP vào năm 2025; hoàn thiện, đồng bộ cơ sở hạ tầng; mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng logistics.

- Để thực hiện chiến lược, đề án đề xuất 06 nhóm giải pháp, trong đó có 03 nhóm giải pháp then chốt:

+ Một là, tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhân lực ngành logistics, đưa thành phố trở thành trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, cung cấp nguồn nhân lực ngành logistics cho các tỉnh khu vực phía Nam.

+ Hai là, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tạo thành hệ sinh thái sử dụng dữ liệu logistics dùng chung cho doanh nghiệp và cơ quan Nhà nước, từ đó tối ưu hóa quá trình lưu chuyển hàng hóa (xuất nhập khẩu và phân phối nội địa), góp phần kéo giảm chi phí logistics.

+ Ba là, về hạ tầng kỹ thuật, căn cứ nhu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong khu vực và xuất nhập khẩu, dựa trên quỹ đất hiện có, đề xuất thành phố nghiên cứu khả thi 07 vị trí thành lập trung tâm logistics tại Quận 2, Quận 9, quận Thủ Đức, huyện Bình Chánh, huyện Củ Chi, huyện Nhà Bè với tổng diện tích 623 ha để tăng cường kết nối tỉnh, thành phố, nâng cao năng suất trung chuyển

hàng hóa xuất nhập khẩu; đồng thời làm trung tâm phân phối, hỗ trợ cho hệ thống bán lẻ và thương mại điện tử nội thành, kéo giảm ùn tắc giao thông.

3. Đề án chống ngập và xử lý nước thải Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2045 và Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020 - 2030

Thành phố Hồ Chí Minh là một trong 10 thành phố có nguy cơ ảnh hưởng do biến đổi khí hậu cao nhất thế giới. Theo dự báo, khi biến đổi khí hậu diễn ra, diện tích bị ngập của thành phố đến cuối thế kỷ 21 lần lượt là 128 km², 204 km² và 473 km² tương ứng với các kịch bản nước biển dâng 65 cm, 75cm và 100 cm; khả năng để kiểm soát ngập 100% là điều không thể thực hiện được, kể cả các quốc gia tiên tiến nhất thế giới; cần phải tiếp tục nghiên cứu triển khai một chiến lược quản lý ngập lụt một cách bền vững, thân thiện với môi trường và ít tốn kém nhất.

Do vậy, định hướng quy hoạch chống ngập và xử lý nước thải của thành phố giai đoạn 2020 - 2045 như sau:

- Giai đoạn từ năm 2020 - 2025: Về thoát nước mưa và chống ngập úng đô thị: 80% dân số đô thị được hưởng dịch vụ thoát nước. Về thoát nước thải và xử lý nước thải: 80% tổng lượng nước thải trở lên được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường.

- Giai đoạn từ 2026 - 2030 và tầm nhìn đến 2045: Về thoát nước mưa và chống ngập úng đô thị: 90% dân số đô thị được hưởng dịch vụ thoát nước tại Quy hoạch xây dựng vùng Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2050. Về thoát nước thải và xử lý nước thải: 95% tổng lượng nước thải trở lên được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trước khi xả ra môi trường.

Kế hoạch chống ngập và xử lý nước thải giai đoạn 2020 - 2030

- Giai đoạn từ năm 2020 - 2025: Giữ vững kết quả đạt được, không để tái ngập tại các vị trí đã được giải quyết phạm vi 550 km²; tập trung giải quyết ngập bền vững cho vùng trung tâm thành phố rộng 106,41 km², cơ bản giải quyết thoát nước cho các vùng còn lại của thành phố.

- Giai đoạn 2026 - 2030: Thực hiện các dự án dự báo, kiểm soát ngập nước nhằm chủ động ứng phó với diễn biến phức tạp của tình hình biến đổi khí hậu. Xây dựng mới, hoàn thiện hệ thống thoát nước theo quy hoạch tại khu vực ngoại vi. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện các dự án nạo vét trục thoát nước chính, chính trang đô thị, phát triển du lịch đường sông. Xây dựng nhà máy xử lý nước thải sinh hoạt tại các lưu vực đông dân cư còn lại.

Từ đó, Đề án xây dựng 05 nhóm giải pháp thực hiện gồm: (1) Nâng cao chất lượng quy hoạch, hiệu quả quản lý quy hoạch; triển khai quy chế, giải pháp liên kết giữa các địa phương trong Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; (2) Tập trung thực hiện các giải pháp công trình để phục vụ giải quyết ngập; (3) Rà soát, bổ sung chính sách thu hút các nguồn lực đầu tư, cải cách thủ tục hành chính, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình giảm ngập; (4) Tăng cường liên kết, hợp tác khoa học - công nghệ, nâng cao năng lực dự báo phục vụ công tác xóa, giảm ngập nước; (5) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền vận động Nhân dân.

4. Đề án Quy hoạch xử lý chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050

Cùng với sự phát triển về kinh tế, xã hội mạnh mẽ, lượng chất thải rắn phát sinh của thành phố cũng gia tăng. Tuy nhiên, hiện nay thành phố chưa quy hoạch tổng thể xử lý chất thải rắn. Để đảm bảo sự phát triển ổn định, bền vững, giữ vệ sinh môi trường đô thị và nông thôn, sử dụng có hiệu quả quỹ đất hiện có, xây dựng một chiến lược lâu dài về phát triển cơ sở vật chất phục vụ công tác xử lý chất thải rắn thì việc xây dựng Quy hoạch xử lý chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 là rất cần thiết.

Trên cơ sở bám sát nhiệm vụ quy hoạch xử lý chất thải rắn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân thành phố, ý kiến của các sở ngành, quận - huyện, các nhà khoa học, chuyên gia và cộng đồng, Ủy ban nhân dân thành phố đã bổ sung, hoàn chỉnh Đề án gồm toàn bộ nội dung và giải pháp tổ chức thực hiện phân loại, thu gom, vận chuyển, trung chuyển, tái chế và xử lý các loại chất thải rắn phát sinh trên địa bàn thành phố, cụ thể như sau:

- *Thứ nhất:* Xây dựng các phương thức, lộ trình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn đảm bảo phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

- *Thứ hai:* Quy hoạch hệ thống thu gom, vận chuyển, trung chuyển chất thải rắn; trong đó xác định được các phương thức thu gom, vị trí các trạm trung chuyển chất thải rắn; phân vùng thu gom, vận chuyển chất thải rắn.

- *Thứ ba:* Quy hoạch hệ thống các cơ sở xử lý các loại chất thải rắn. Công nghệ xử lý đề xuất lựa chọn phải phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; khả năng phân loại, tính chất, thành phần chất thải rắn của thành phố.

- *Thứ tư:* Đề xuất được hệ thống quản lý, cơ chế chính sách; kế hoạch, lộ trình và xác định nguồn lực thực hiện nhằm đẩy mạnh hiệu quả quản lý Nhà nước, nâng cao chất lượng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn.

Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Đồ án này sẽ là nền tảng, giải pháp tổng thể cho thành phố triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch hành động nhằm quản lý, xử lý các loại chất thải rắn giai đoạn từ nay đến năm 2025 và định hướng đến năm 2050.

5. Đề án Phát triển hạ tầng dịch vụ Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2040

“Phát triển hạ tầng dịch vụ” là sự phát triển về không gian và hệ thống hạ tầng tiện ích đô thị trên không gian đó. Mỗi ngành dịch vụ có các đặc điểm riêng về nhu cầu không gian bởi tính liên kết thành hệ sinh thái của các nhà cung ứng cũng như các nhóm khách hàng và cách thức họ tiêu thụ các sản phẩm dịch vụ.

Theo yêu cầu của Đề án này, khối lượng thông tin cần thu thập và xử lý là rất lớn, gồm 10 nhóm ngành (bao gồm 09 nhóm ngành dịch vụ chủ yếu của thành phố và bổ sung thêm 01 nhóm ngành văn hóa - thể thao).

Do đặc điểm chủ đề của Đề án là một khái niệm mới và rộng, bao quát nhiều ngành, nhiều khía cạnh của đô thị nên việc nghiên cứu xây dựng Đề án được thực hiện chia làm 02 giai đoạn như sau:

- Giai đoạn 1: “Định hướng phát triển hạ tầng dịch vụ giai đoạn 2020 - 2025, hướng đến năm 2040”: Xác định phương hướng, chiến lược lớn để phát triển hạ tầng đáp ứng cho các ngành dịch vụ phát triển. Giai đoạn này xác định những phương hướng và khuyến nghị phát triển hạ tầng dịch vụ như sau:

(1) Lựa chọn và ưu tiên đầu tư cho đường trục xuyên tâm và vành đai gắn với mục tiêu.

(2) Bổ sung các quy định để chuyển đổi cấu trúc không gian đô thị theo mô hình phát triển đô thị theo định hướng giao thông công cộng -TOD.

(3) Cấu trúc lại hệ thống giao thông vận tải đa phương thức và logistics 4.0.

(4) Tạo điều kiện chuyển đổi đất giáo dục mầm non, tiểu học, tăng hiệu quả sử dụng đất quy hoạch đại học - cao đẳng.

(5) Chuyển đổi các khu công nghiệp cũ trong Vành đai 2 sang công nghiệp 4.0, logistics 4.0 và đô thị.

(6) Khu vực trung tâm và trung tâm mở rộng điều chỉnh hỗ trợ các dự án chỉnh trang và khu vực bờ sông, giảm ùn tắc và bổ sung logistics chặng cuối.

(7) Bổ sung nhiệm vụ kết nối phát triển phía Bắc về hạ tầng dịch vụ.

(8) Hướng phát triển phía Đông có nhiều lợi thế và thách thức về kết nối dịch vụ đô thị. Hướng phía Nam phát triển du lịch nghỉ dưỡng, thể thao giải trí. Hướng Tây Nam cần chú ý đào tạo nghề và dịch vụ xã hội. Hướng Tây Bắc chờ đầu tư cao tốc làm logistics và khu đô thị, hỗ trợ phát triển khu công nghiệp.

- Giai đoạn 2: Tiếp tục xây dựng hoàn chỉnh Đề án: Xác định cụ thể những chỉ tiêu, giải pháp và phân công nhiệm vụ cho các ngành và lĩnh vực triển khai thực hiện; đề xuất những nội dung cập nhật vào điều chỉnh quy hoạch chung thành phố hiện đang được tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch.

6. Đề án Phát triển hạ tầng công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2045 và Kế hoạch triển khai giai đoạn 2020 - 2025

Theo xu thế mới trên thế giới, các thành phố, đô thị lớn sẽ quan tâm đầu tư phát triển về dịch vụ hỗ trợ, dịch vụ đô thị, kinh tế số và kinh tế tri thức, ưu tiên phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp sạch, công nghiệp phụ trợ, hạn chế và không phát triển các ngành công nghiệp sử dụng công nghệ lạc hậu. Vì vậy, thành phố sẽ đóng vai trò đầu tàu về dịch vụ gắn với hạ tầng, với phát triển đô thị hiện đại, nối kết giữa các vùng, các khu đô thị, các khu công nghiệp và liên kết thương mại, dịch vụ với nhau, đảm bảo cho việc phát triển phù hợp, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Thành phố là trung tâm của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam và của cả nước, vừa đóng vai trò liên kết, vừa hỗ trợ các địa phương trong vùng cùng phát triển, tạo lập vị thế quốc gia và quốc tế.

Đề án tập trung phân tích thực trạng, đặc thù và xu hướng phát triển, tìm tòi các định hướng, giải pháp để tập trung đầu tư xây dựng phát triển hạ tầng liên quan đến công nghiệp nói riêng và hạ tầng đô thị nói chung, kết nối đồng bộ với hạ tầng bên ngoài, đảm bảo phục vụ liên hoàn, liên thông giữa việc phát triển công nghiệp và chỉnh trang phát triển đô thị, kết hợp chuỗi hạ tầng dịch vụ hỗ trợ với các chuỗi sản xuất, nhằm khai thác hiệu quả hệ thống hạ tầng công nghiệp và dịch vụ đô thị cho thành phố.

Mục tiêu và nhiệm vụ của Đề án là: Phát triển hạ tầng công nghiệp theo định hướng phối hợp liên kết phát triển và phát huy vai trò, vị thế vùng Thành phố Hồ Chí Minh; Cải tạo nâng cấp phát triển hạ tầng công nghiệp gắn với cải tạo

chính trang và chuyển đổi hình thái đô thị; Phát triển hạ tầng công nghiệp gắn với chuyển đổi cơ cấu kinh tế sang dịch vụ, phát triển đô thị bền vững và tận dụng thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trong giai đoạn 2020 - 2025, thành phố tập trung xây dựng hệ thống hạ tầng liên kết vùng; đầu tư, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trong các khu công nghiệp và cải tạo nâng cấp các khu công nghiệp hiện hữu gắn với cải tạo chính trang, chuyển đổi đô thị, với đầu tư phát triển hệ thống hạ tầng đô thị. Giai đoạn 2025 - 2045, đầu tư xây dựng hạ tầng kết nối phát triển vùng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh; đầu tư phát triển hạ tầng dịch vụ tích hợp, khai thác và phát huy thế mạnh vị thế vùng đô thị và phát triển kinh tế biển; xây dựng chiến lược phát triển đô thị gắn liền với định hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế và chuyển đổi hình thái đô thị.

Đề án là bước khởi đầu cho quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển đô thị dịch vụ và gắn kết với hạ tầng công nghiệp của thành phố cũng như cả vùng, là cơ sở để thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn và cập nhật vào nội dung nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch chung thành phố tới năm 2045.

7. Đề án Phát triển hạ tầng viễn thông và Kế hoạch phát triển hạ tầng số Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Đề án này sẽ tập trung nghiên cứu, đề xuất những định hướng cơ bản để phát triển hạ tầng kết nối và hạ tầng Internet vạn vật cho thành phố; trong đó, nội dung trọng tâm là hướng đến việc hình thành hạ tầng viễn thông băng thông rộng dùng riêng phục vụ xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử, cũng như những giải pháp, nhiệm vụ cần triển khai để thúc đẩy sự phát triển của hạ tầng kỹ thuật số.

Nội dung chính của Đề án là phát triển hạ tầng số, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu kết nối và xử lý dữ liệu ngày càng tăng, các chức năng về giám sát mạng lưới đến từng nút mạng và bảo đảm an toàn, an ninh mạng được tích hợp sẵn ngay từ khi thiết kế, xây dựng; bao gồm:

- + Xây dựng kế hoạch và định hướng phát triển hạ tầng băng thông rộng chất lượng cao trên toàn thành phố, bắt đầu từ các quận, huyện, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin tập trung, khu công nghiệp, khu chế xuất, trung tâm nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo, cơ quan Nhà nước, trường học, bệnh viện.

- + Hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông phát triển hạ tầng mạng di động 5G; nâng cấp mạng di động 4G; triển khai đồng bộ các giải pháp để phổ cập điện thoại di động thông minh tại thành phố; phối hợp các bộ, ngành nghiên cứu, đề xuất và

ban hành quy định và lộ trình yêu cầu tích hợp công nghệ 4G, 5G đối với các sản phẩm điện thoại di động và các thiết bị Internet vạn vật được sản xuất và nhập khẩu để lưu thông trên thị trường.

+ Đẩy mạnh việc chuyển đổi, ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới cho tất cả các hệ thống, ứng dụng của sở, ngành. Đẩy nhanh việc sử dụng tên miền quốc gia cho các dịch vụ trực tuyến của các cơ quan Nhà nước, báo điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, giáo dục, y tế, thương mại điện tử của thành phố.

+ Phát triển hạ tầng kết nối mạng Internet vạn vật; xây dựng lộ trình và triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào các hạ tầng thiết yếu như giao thông, năng lượng, điện, nước, đô thị để chuyển đổi thành một bộ phận cấu thành quan trọng của hạ tầng số.

+ Triển khai giải pháp phát triển đồng bộ, thực hiện giám sát, quản lý hạ tầng kỹ thuật số thành phố, đảm bảo chất lượng và tính liên tục các dịch vụ, đồng thời đảm bảo các yếu tố an toàn an ninh thông tin cho các dịch vụ hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho các hệ thống thông tin của thành phố.

8. Đề án Phát triển kè bờ sông và kinh tế dịch vụ ven sông giai đoạn 2020 - 2045 và Kế hoạch triển khai giai đoạn 2020 - 2025

- Đề án xác định 4 mục tiêu chính:

+ *Một là:* Xác định tầm nhìn, mục tiêu tổng quát, tiêu chí, nguyên tắc định hướng nhằm phát triển không gian kiến trúc cảnh quan và hoàn thiện kè bờ, xây dựng hạ tầng xanh đa chức năng và phát triển ngành kinh tế dịch vụ khu vực dọc bờ sông Sài Gòn.

+ *Hai là:* Định hướng các nhóm giải pháp để đi đến mục tiêu phát triển, củng cố nguồn lực, hoàn thiện hành lang pháp lý, ứng dụng các giải pháp kỹ thuật đã được rà soát và đúc kết trên cơ sở lý luận khoa học và đánh giá thực tiễn.

+ *Ba là:* Xác định các nhóm hành động, lộ trình triển khai thực hiện, kết quả, sản phẩm, tiêu chí đánh giá, theo dõi và hoàn thiện trong giai đoạn 2020 - 2025; đồng thời đề ra định hướng hành động và lộ trình thực hiện trong giai đoạn 2025 - 2045.

+ *Bốn là:* Xác định các cơ quan, ban, ngành, lĩnh vực, các nội dung chuyên đề nghiên cứu phối hợp thực hiện Đề án.

--- Từ 4 mục tiêu trên, thành phố định hướng thực hiện như sau:

(1) Từng bước đẩy mạnh phát triển kinh tế dịch vụ, xây dựng hoàn thiện chuỗi không gian đô thị dọc bờ sông có đặc trưng, bản sắc đô thị sông nước, có sức hấp dẫn, thân thiện với môi trường, nâng cao chất lượng môi trường sống.

(2) Từng bước xây dựng hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng đa chức năng dọc theo bờ sông Sài Gòn, tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan kết nối các tiện ích công cộng.

(3) Nâng cao khả năng ứng phó ngập lụt, biến đổi khí hậu, chống sạt lở và bền vững môi trường cho thành phố.

(4) Xây dựng hoàn thiện cơ chế, công cụ quản lý tích hợp và đồng bộ các ngành, lĩnh vực và đáp ứng chủ trương quản lý phát triển hiện đại, hiệu quả, tạo nguồn vốn và thu hút đầu tư phát triển.

9. Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030

- Trong 10 năm qua (2009 - 2019), dân số toàn thành phố đã tăng 1.845.261 người, diện tích nhà ở bình quân đầu người tăng từ 16,6 m²/người năm 2009 lên 20,1 m²/người năm 2019. Phát triển nhà ở của thành phố trong 10 năm qua về cơ bản đã đạt được những kết quả đáng kể, từng bước đáp ứng được nhu cầu về nhà ở theo sự gia tăng dân số của thành phố, chất lượng nhà ở được cải thiện và nâng cao mạnh mẽ; phát triển nhanh, mạnh chung cư cao tầng, đặc biệt nhiều khu chung cư nhà ở xã hội đã hình thành; cải tạo, xây dựng mới thay thế chung cư cũ xây dựng trước năm 1975, chỉnh trang các khu dân cư hiện hữu, các khu đô thị mới hình thành tương đối hoàn chỉnh với hạ tầng tương đối đồng bộ; nhà ở riêng lẻ của các hộ gia đình vẫn tiếp tục phát triển với quy mô khá lớn; góp phần dần hình thành hình ảnh một thành phố hiện đại.

- Để đáp ứng nhu cầu nhà ở của đô thị lớn trong 10 năm tới (giai đoạn 2021 - 2030), đặc biệt là sự gia tăng dân số khoảng 2 triệu người và khắc phục những hạn chế trong phát triển nhà ở 10 năm qua, việc xây dựng Đề án “Xây dựng Chương trình phát triển nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” là rất cần thiết nhằm đề ra quan điểm, định hướng phát triển nhà ở trong giai đoạn 2021 - 2030 và các giải pháp khắc phục những tồn tại, khó khăn trong công tác phát triển nhà ở trong thời gian qua; xác định chỉ tiêu phát triển nhà ở trong giai đoạn 2021 - 2030 đưa vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố hàng năm và từng giai đoạn, góp phần thực hiện Chiến lược nhà ở quốc gia.

- Từ thực trạng, xu hướng phát triển nhà ở giai đoạn 2011 - 2020, nhu cầu và khả năng cung ứng nhà ở giai đoạn 2021 - 2030, đặc thù phát triển nhà ở của thành phố, thành phố đề ra 07 quan điểm phát triển nhà ở: (1) Phù hợp với Chiến lược nhà ở quốc gia, quy hoạch tổng thể kinh tế - xã hội thành phố, quy hoạch chung xây dựng thành phố một cách bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu; (2) Từng bước giải quyết căn cơ về nhà ở, đáp ứng nhu cầu gia tăng dân số; (3) Phát triển nhà ở gắn liền với việc chỉnh trang và phát triển đô thị; (4) Tiếp tục chuyển đổi mô hình nhà ở từ thấp tầng sang nhà ở cao tầng hiện đại; (5) Khuyến khích bằng cơ chế và chính sách mọi thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng nhà ở, đặc biệt là nhà ở xã hội, bố trí ngân sách để đầu tư phát triển nhà ở xã hội thuộc sở hữu Nhà nước để cho thuê, thuê mua; (6) Tăng tỷ trọng nhà ở cho thuê để đáp ứng nhu cầu nhà ở và khả năng của các đối tượng thu nhập thấp; (7) Phát triển nhà ở cao tầng đối với khu trung tâm và các quận nội thành hiện hữu có hệ thống giao thông ngầm, đường sắt trên cao.

- Đồng thời, Chương trình xác định 09 định hướng phát triển nhà ở của thành phố đến năm 2030 và 06 nhóm giải pháp phát triển nhà ở.

10. Chương trình Phát triển công viên cây xanh công cộng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay có tốc độ đô thị hóa và tỷ lệ tăng dân số ở mức cao. Trong khi đó, việc đầu tư xây mới công viên có quy mô lớn còn khá hạn chế. Theo thống kê, tổng diện tích đất quy hoạch công viên cây xanh toàn thành phố trong các đồ án quy hoạch lên đến hơn 11.400 ha, tương ứng với chỉ tiêu 7m²/người. Nhưng thực tế hiện nay tổng diện tích công viên hiện hữu chỉ khoảng 500 ha tương ứng với tỷ lệ 0,5m²/người. Do đó, phải có các giải pháp đồng bộ và thực sự hiệu quả nhằm giải quyết không những vấn đề về chỉ tiêu đất công viên cây xanh mà còn là việc triển khai theo quy hoạch được duyệt, xóa quy hoạch “treo”, góp phần nâng cao chất lượng sống của người dân.

Sau khi tham vấn các chuyên gia trong và ngoài nước, thành phố đã xây dựng Chương trình Phát triển công viên và cây xanh công cộng giai đoạn 2020 - 2030 với các mục tiêu như sau:

Giai đoạn 2020 - 2025:

- Đối với công viên: Tăng thêm 150 ha đất công viên công cộng. Diện tích công viên công cộng trên đầu người tăng 0,65 m²/người (quy mô dân số ước tính 10 triệu người). Tăng thêm 10 ha mảng xanh công cộng.

- Đối với cây xanh: Toàn bộ các tuyến đường có vỉa hè ổn định trên địa bàn thành phố, có quy mô và điều kiện hạ tầng phù hợp (từ 3m trở lên) đều được trồng cây xanh. Trồng mới và cải tạo 30.000 cây xanh; giới thiệu và trồng thêm 20 loài cây xanh phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của thành phố.

Giai đoạn 2026 - 2030:

- Đối với công viên: Chỉ tiêu đất cây xanh công cộng đạt bình quân đầu người $1m^2$ /người. (tăng 450 ha đất công viên so với năm 2020 và với quy mô dân số ước tính 11 triệu người). Tất cả các dự án khu nhà ở trên địa bàn thành phố đều được đầu tư hoàn chỉnh công viên, cây xanh. Tăng thêm 10 ha mảng xanh công cộng.

Đối với cây xanh: Cơ bản hoàn tất việc chỉnh trang, định hình cây xanh khu vực trung tâm thành phố. Trồng mới và cải tạo 50.000 cây xanh; giới thiệu và trồng thêm 20 loài cây xanh phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng của thành phố.

11. Chương trình Phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Hệ thống chiếu sáng đô thị là một phần không thể thiếu của cấu trúc đô thị hiện đại. Hệ thống chiếu sáng đô thị hiện nay chỉ mới đáp ứng cơ bản về đảm bảo an toàn giao thông. Tuy nhiên, chiếu sáng đô thị còn phải đảm bảo an ninh trật tự xã hội, còn phải mang tính nghệ thuật. Do đó, việc xây dựng Chương trình phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị giai đoạn từ 2020 - 2030 là cần thiết, để định hướng phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị của thành phố, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

Nội dung trọng tâm của Chương trình:

- Định hướng phát triển: Xây dựng hệ thống chiếu sáng đô thị thông minh, hoạt động chiếu sáng đô thị đảm bảo đầy đủ các yêu cầu định lượng, chất lượng chiếu sáng và có thể điều khiển được, đảm bảo cho đô thị sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả và phát triển bền vững.

- Chỉ tiêu phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị đến năm 2030: gồm chỉ tiêu 2020 - 2025 và 2026 - 2030, cụ thể: Cải tạo thành đèn chiếu sáng thông minh; cải tạo đèn chiếu sáng ngõ hẻm sang đèn chiếu sáng giao thông, hạ ngầm đường dây cấp điện và thay thế đèn LED; xây dựng trung tâm quản lý và điều hành hệ thống chiếu sáng đô thị; chiếu sáng mỹ thuật các công trình bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa; chiếu sáng trang trí cho một số trục đường quan trọng; xây dựng chính sách xã hội hóa tham gia đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng đô thị trên địa bàn thành phố.

- Xây dựng các nhóm giải pháp: Về hoàn thiện cơ chế chính sách; về định hướng, quy hoạch; về đầu tư phát triển hệ thống chiếu sáng; về nâng cao năng lực về quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng; về đào tạo, phát triển nguồn lực và nghiên cứu, hợp tác phát triển.

12. Đề án Phát triển hệ thống cấp nước thành phố giai đoạn 2020 - 2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Việc cung cấp nước sạch trên địa bàn thành phố đến nay đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Tuy nhiên, vẫn còn một số thách thức như ô nhiễm nguồn nước, tác động của biến đổi khí hậu, tốc độ đô thị hóa, dân số tăng nhanh,... Do đó, việc xây dựng Đề án phát triển hệ thống cấp nước giai đoạn 2020 - 2050 và Chương trình cung cấp nước sạch và chấm dứt khai thác nước ngầm giai đoạn 2020 - 2030 nhằm phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân và sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của thành phố là cần thiết. Trên cơ sở đó, đề ra các giải pháp cụ thể có tính đến biến đổi khí hậu nhằm cấp nước ổn định, chất lượng bảo đảm, dịch vụ tốt, đáp ứng cho các nhu cầu sử dụng nước theo từng giai đoạn.

Sau khi tham vấn ý kiến của các chuyên gia trong và ngoài nước, thành phố đã xây dựng Đề án và Chương trình trên với các giải pháp thực hiện tập trung trong thời gian tới như sau:

(1) Tổ chức rà soát quy hoạch tổng thể cấp nước, từ đó đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cấp nước thành phố bảo đảm cấp nước an toàn và thích ứng với biến đổi khí hậu trong tình hình hiện nay.

(2) Xây dựng giải pháp đảm bảo nguồn nước thô cho thành phố: Di dời dần điểm khai thác nước thô lên phía thượng lưu sông Sài Gòn và sông Đồng Nai; xây dựng các hồ hoặc cụm hồ dự trữ nước thô,...

(3) Xây dựng mô hình cấp nước theo hướng Nhà nước quản lý chung ngành cấp nước thành phố, chỉ cổ phần hóa các phần việc liên quan đến phần dịch vụ khách hàng hoặc các giai đoạn hỗ trợ khác.

(4) Mở rộng, nâng công suất các nhà máy nước (đến năm 2025, tổng công suất hệ thống cấp nước là 2.900.000 m³/ngày đêm; đến năm 2030, tổng công suất hệ thống cấp nước là 3.600.000 m³/ngày đêm).

(5) Nghiên cứu và xây dựng hệ thống xử lý bùn phát sinh từ quá trình xử lý nước sạch.

---(6) Cải tạo cấu trúc mạng lưới chuyển tải và phân phối nước sạch nhằm kiểm soát và điều phối được áp lực, lưu lượng và tối ưu hóa giảm thất thoát nước trên mạng lưới.

(7) Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng nước, vật liệu dùng trong ngành nước và quy trình kiểm soát.

(8) Lắp đặt các công trình cung cấp nước uống tại vòi tại các công trình công cộng như công viên, quảng trường, bệnh viện, trường học, cơ quan hành chính...

(9) Hạn chế khai thác nước dưới đất. Sau năm 2025, tiếp tục duy trì tổng lượng khai thác nước dưới đất trên địa bàn Thành phố là 100.000 m³/ngày đêm nhằm đảm bảo cấp nước an toàn.

13. Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020 - 2030

Thành phố hiện có khoảng 1.300 cơ sở sản xuất trong 18 khu công nghiệp và hơn 3.000 các cơ sở sản xuất ngoài các khu công nghiệp. Sự phát triển kinh tế cũng làm phát sinh các vấn đề ô nhiễm môi trường. Vì vậy, Đảng bộ, chính quyền thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội đồng bộ gắn với công tác quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu. Kết quả Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2016 - 2020 đã mang lại hiệu quả tích cực, môi trường từng bước được cải thiện. Để phát huy kết quả tích cực đạt được trong việc triển khai Chương trình giảm ô nhiễm môi trường các giai đoạn từ năm 2011 - 2020; tiếp tục thực hiện các giải pháp ngăn chặn được xu hướng tái ô nhiễm môi trường, từng bước cải thiện chất lượng môi trường thành phố, thích ứng với biến đổi khí hậu và hướng tới đạt được các mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030, thành phố tiếp tục xây dựng Chương trình Giảm ô nhiễm môi trường giai đoạn 2020 - 2030, trong đó đề ra 03 nhóm mục tiêu: (1) Tiếp tục giữ vững và nâng chất các chỉ tiêu đã hoàn thành trong giai đoạn 2016 - 2020; (2) Phòng ngừa, giảm thiểu tác động của nước thải, khí thải và chất thải rắn đến môi trường trong lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ; (3) Đảm bảo vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng sống cho người dân, với 18 chỉ tiêu cụ thể và 05 nhóm giải pháp thực hiện, như sau:

- Tăng cường vai trò của truyền thông trong bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách để thu hút các ngành nghề đầu tư trong lĩnh vực môi trường; đảm bảo sự tiếp cận thuận lợi, bình đẳng của các nhà đầu tư

nghiên cứu và phát triển công nghệ thân thiện môi trường; củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo thực hiện hiệu quả mục tiêu đề ra.

- Nâng cao năng lực quản lý, phát triển nguồn nhân lực, hiện đại hóa cơ sở vật chất, tăng cường kiểm tra, kiểm soát thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

- Đẩy mạnh đầu tư công nghệ cao, khuyến khích việc sử dụng công nghệ, thiết bị tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu chất thải, kiểm soát và xử lý triệt để ô nhiễm, kết hợp xử lý chất thải tạo năng lượng, bảo vệ và cải thiện chất lượng môi trường sinh thái. Tập trung các giải pháp công trình để phục vụ công tác giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường liên kết, hợp tác với các tỉnh, thành phố trong vùng và các vùng lân cận và quốc tế trong quản lý, giải quyết các vấn đề tài nguyên, môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

III. CHƯƠNG TRÌNH ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN NHÂN LỰC VÀ VĂN HÓA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Đề án tổng thể đào tạo nhân lực trình độ quốc tế ở 8 ngành giai đoạn 2020 - 2035 và Đại học chia sẻ (gọi tắt là Đề án tổng thể)

Mục tiêu chung của Đề án là đào tạo nhân lực có trình độ quốc tế đối với 08 ngành: (1) Công nghệ thông tin - truyền thông; (2) Cơ khí - tự động hóa; (3) Trí tuệ nhân tạo; (4) Quản trị doanh nghiệp; (5) Tài chính - ngân hàng; (6) Y tế; (7) Du lịch; (8) Quản lý đô thị (gọi tắt là các ngành trọng điểm); góp phần phát triển lực lượng lao động có chất lượng cao, từ đó giúp tạo ra lợi thế cạnh tranh và tăng trưởng kinh tế cho thành phố. Xây dựng mô hình Đại học chia sẻ có khả năng kết nối và chia sẻ mạnh mẽ các nguồn lực quan trọng trong giáo dục đại học như: con người, cơ sở vật chất, học liệu dựa trên nền tảng công nghệ thông tin hiện đại. Chú trọng phát triển học liệu mở trong giáo dục đại học bằng cách đầu tư có hệ thống vào sản xuất và sử dụng học liệu mở để cải thiện chất lượng các chương trình giảng dạy và làm giảm chi phí cho tài liệu học tập.

Đề án đặt ra một số chỉ tiêu cụ thể:

Về chất lượng sinh viên tốt nghiệp đại học

- 100% sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra kể cả chuẩn trình độ ngoại ngữ, tin học, kỹ năng mềm để sẵn sàng tham gia vào thị trường lao động quốc tế.

- 100% sinh viên tốt nghiệp đều có việc làm đúng chuyên ngành được đào tạo.

-- *Về hội nhập quốc tế*

- 100% cơ sở giáo dục đại học đào tạo khai thác và sử dụng các chương trình đào tạo, học liệu mở được chia sẻ trực tuyến bởi các trường đại học có uy tín trên thế giới.

- 100% cơ sở giáo dục đại học đào tạo có sự trao đổi giảng viên, sinh viên với các trường đại học trong khu vực và trên thế giới.

Về chương trình đào tạo

- 100% chương trình đào tạo được kiểm định bởi tổ chức quốc tế.

- 100% cơ sở giáo dục đại học sử dụng toàn bộ hoặc tích hợp một phần nội dung chương trình đào tạo và giáo trình của nước ngoài vào các chương trình đào tạo của nhà trường.

Về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo

- 100% cơ sở giáo dục đại học đào tạo có cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế.

2. Đề án Giáo dục thông minh và học tập suốt đời giai đoạn 2020 - 2030

Trong nhiều năm qua, ngành giáo dục - đào tạo thành phố đã xây dựng trung tâm dữ liệu giáo dục, đã tiếp cận các công nghệ số, các phần mềm dạy học, điện toán đám mây, phân tích dữ liệu giáo dục. Mạng lưới các trung tâm học tập cộng đồng phủ khắp phường, xã, thị trấn; ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập luôn được kiện toàn và từng bước phát huy vai trò ngày càng tốt hơn cho việc xây dựng xã hội học tập tại địa bàn dân cư. Giáo dục thông minh và học tập suốt đời là xu hướng của giáo dục hiện đại, đáp ứng nhu cầu cần thiết của người dân, góp phần đổi mới toàn diện giáo dục, tạo cơ hội để mọi người được tiếp cận giáo dục, được học tập ở mọi trình độ, mọi hình thức, học tập suốt đời. Giáo dục thông minh và học tập suốt đời phù hợp với sự phát triển kinh tế - xã hội, tiến bộ khoa học, công nghệ, hiện đại hóa, đào tạo nguồn nhân lực của thành phố.

Mục tiêu chung của đề án gồm: (1) Ứng dụng và phát triển công nghệ số trong giáo dục phổ thông, tạo nguồn nhân lực cho thành phố thông minh, hiện đại và hội nhập quốc tế; (2) Hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận giáo dục, được học tập và nâng cao trình độ liên tục, suốt đời; (3) Nâng cao nhận thức của mọi người trong xã hội về tầm quan trọng của giáo dục thông minh và học tập suốt đời.

Để án xây dựng một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm gồm: (1) Hoàn thiện hệ thống các chế độ, chính sách, ban hành các văn bản, các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật; (2) Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin giáo dục; (3) Xây dựng hệ thống trung tâm học tập cộng đồng kiểu mẫu thông minh; (4) Xây dựng trường học, lớp học và hệ thống quản trị giáo dục thông minh; (5) Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực; (6) Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, ứng dụng các công nghệ thông minh trong giáo dục phổ thông, thường xuyên, cộng đồng học tập, xã hội học tập; (7) Hợp tác quốc tế và tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về giáo dục thông minh, học tập suốt đời.

Để án khi được triển khai sẽ hình thành hệ thống cơ sở giáo dục phổ thông thông minh, hệ thống giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng; xây dựng nguồn tư liệu, học liệu đáp ứng nhu cầu học tập miễn phí cho người trên 50 tuổi tại các trung tâm học tập cộng đồng.

Hệ thống quản trị giáo dục thông minh sẽ giúp cho các cơ quan quản lý giáo dục ra quyết định kịp thời dựa trên khả năng phân tích dữ liệu lớn, quản lý, theo dõi hiệu quả hoạt động của toàn bộ mạng lưới dịch vụ giáo dục trên toàn thành phố.

Hình thành hệ thống giáo dục thông minh, góp phần nâng cao hình ảnh, chất lượng dịch vụ giáo dục, tăng sự tin tưởng của người dân khi tiếp cận các dịch vụ giáo dục, hướng đến nền giáo dục hiện đại, chất lượng, công bằng, hiệu quả và hội nhập quốc tế.

3. Đề án Y tế thông minh giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn 2030

- Thành phố Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học, dịch vụ và y tế lớn nhất nước. Hệ thống y tế thành phố rộng khắp nhằm đáp ứng tốt cho nhu cầu người dân của thành phố và cho cả khu vực phía Nam. Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 115 bệnh viện, trong đó 12 bệnh viện trực thuộc bộ, ngành, 32 bệnh viện thành phố, 19 bệnh viện quận/huyện, 54 bệnh viện tư nhân, 24 trung tâm y tế, 319 trạm y tế, 212 phòng khám đa khoa, 6.930 phòng khám chuyên khoa, 5.600 nhà thuốc.

- Nhân lực ngành y tế (tính đến 31 tháng 12 năm 2019): 20 bác sĩ/10.000 dân (đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra); 34,8 điều dưỡng/10.000 dân (đạt 98,6% chỉ tiêu kế hoạch); 40/40 bệnh viện hạng II trở lên có được sĩ lâm sàng; 319/319 trạm y tế có 02 bác sĩ, hộ sinh hoặc y sĩ sản nhi (đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch); 100% nhân viên y tế đang hoạt động trong lĩnh vực y tế được đào tạo cập nhật về kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ và nâng cao thái độ phục vụ.

-- =Tuy nhiên, các vấn đề sức khỏe mới đã phát sinh như già hóa dân số, gánh nặng bệnh mạn tính không lây, mức sinh thay thế thấp, mất cân bằng giới tính lúc sinh, bạo hành và xâm hại tình dục trẻ em, các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi đã thường xuyên xuất hiện hơn, điển hình là cúm A - H1N1, SARS, MerCoV và hiện nay là đại dịch Covid-19 hiện đang diễn tiến rất phức tạp trên toàn thế giới..., trong khi chúng ta vẫn chưa có chiến lược và kế hoạch giải quyết căn cơ.

- Đề án Y tế thông minh giai đoạn 2020 - 2025 và tầm nhìn đến năm 2030 sẽ khắc phục các hạn chế, tồn tại hiện nay của ngành y tế, hướng tới xây dựng một nền y tế thông minh, các lĩnh vực y học dự phòng và điều trị đều phát triển theo hướng số hóa để kết hợp dữ liệu, tạo nên nguồn dữ liệu mở, phục vụ tốt cho công tác quản lý xã hội, cung ứng tốt các dịch vụ y tế, giảm phiền hà, rủi ro, tạo thuận tiện nhất có thể cho người dân, phát huy vai trò của người dân trong quá trình giám sát quản lý và xây dựng ngành y tế, góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh.

4. Đề án Phát triển y tế cộng đồng, thực hiện bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030

Trong những năm qua, lĩnh vực y tế thành phố đã đạt nhiều thành tựu trong công tác chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân. Nhiều mục tiêu, chỉ tiêu của các chương trình quốc gia về y tế - dân số, chương trình sức khỏe thành phố hoàn thành vượt mức đề ra và đạt mức cao nhất cả nước. Bên cạnh những kết quả tích cực đã đạt được, ngành y tế thành phố vẫn tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức, như: tác động từ biến đổi môi trường - khí hậu; gánh nặng bệnh tật kép “bệnh truyền nhiễm - bệnh không lây”; an toàn thực phẩm; sức khỏe môi trường; phát triển thể lực - tầm vóc của người dân; xu hướng gia tăng thừa cân - béo phì ở trẻ em trong lứa tuổi học đường; bệnh mạn tính không lây liên quan đến chế độ dinh dưỡng, vận động thể lực; nhiều hành vi, thói quen ảnh hưởng xấu tới sức khỏe (sử dụng thuốc lá, lạm dụng rượu bia) chưa được khắc phục căn bản. Bên cạnh đó, những vấn đề về sức khỏe mới phát sinh như già hóa dân số, gánh nặng bệnh mạn tính không lây, tổng tỷ suất sinh thấp, bạo hành và xâm hại trẻ em, các dịch bệnh nguy hiểm mới nổi thường xuyên xuất hiện (cúm A - H1N1, dịch bệnh Covid-19).

Để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới, thành phố cần thiết phải có Đề án phát triển y tế cộng đồng theo hướng dự phòng chủ động dựa vào cộng đồng bằng công nghệ cao. Đề án hướng tới xây dựng một mạng lưới chăm sóc sức khỏe của thành phố đáp ứng được yêu cầu về theo dõi và phân tích tình hình sức khỏe, giám sát dịch tễ học để phòng ngừa và

kiểm soát bệnh tật, xây dựng các kế hoạch nhằm tăng cường và bảo vệ sức khỏe công cộng, góp phần nâng cao nhận thức của người dân, đóng vai trò tích cực trong việc thay đổi các chuẩn mực cộng đồng về các hành vi sức khỏe nhằm đạt được sự thay đổi hành vi không tốt một cách lâu dài và trên một quy mô rộng lớn; xây dựng hệ thống khám chữa bệnh ban đầu đảm bảo chất lượng dịch vụ sức khỏe và khả năng tiếp cận cho cá nhân và cả cộng đồng; từng bước nghiên cứu, phát triển và thực hiện các giải pháp xây dựng nền y tế cộng đồng tiên tiến.

Đề án đề ra 05 chỉ tiêu chung và 40 chỉ tiêu chuyên biệt và các giải pháp để thực hiện 04 mục tiêu cụ thể:

Một là, nâng cao chất lượng dân số, bảo đảm chế độ dinh dưỡng hợp lý, tăng cường vận động thể lực để cải thiện tầm vóc và nâng cao sức khỏe cho Nhân dân.

Hai là, nâng cao chất lượng hoạt động phòng, chống dịch bệnh.

Ba là, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của người dân để chủ động dự phòng các yếu tố nguy cơ phổ biến đối với sức khỏe nhằm phòng tránh bệnh tật, bảo vệ sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng. Xây dựng hệ thống chính sách, pháp luật nhằm nâng cao sức khỏe, hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân thực hiện các hành vi có lợi cho sức khỏe.

Bốn là, thực hiện quản lý, chăm sóc sức khỏe liên tục, lâu dài tại tuyến y tế cơ sở để góp phần giảm gánh nặng bệnh tật, tử vong và nâng cao chất lượng cuộc sống cho Nhân dân.

5. Chương trình Nghiên cứu và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) giai đoạn 2020 - 2030

Chương trình nghiên cứu và phát triển ứng dụng AI là giải pháp nền tảng để thực hiện Đề án đô thị thông minh và Chương trình chuyển đổi số của thành phố với tầm nhìn đưa AI trở thành công nghệ cốt lõi trong xây dựng đô thị sáng tạo, thành phố thông minh, thúc đẩy phát triển kinh tế số nhanh, bền vững với người dân là trung tâm với 3 mục tiêu chính:

Một là: Xây dựng và phát triển hệ sinh thái nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI, đưa AI trở thành công nghệ then chốt phục vụ chuyển đổi số, xây dựng thành phố trở thành đô thị thông minh.

Hai là: Thúc đẩy ngành công nghiệp AI nói riêng và công nghệ thông tin nói chung sẽ trở thành ngành kinh tế chủ lực trong tăng trưởng GRDP của thành phố, thúc đẩy phát triển kinh tế số nhanh, bền vững.

-- Ba là: Hướng tới Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm của Việt Nam và khu vực về nghiên cứu và triển khai, chuyển giao các ứng dụng AI; có trình độ phát triển AI nằm trong nhóm các thành phố dẫn đầu trong khu vực ASEAN.

Để thực hiện 3 mục tiêu trên, Chương trình AI đề xuất triển khai đồng bộ nhiều giải pháp như: (1) Xây dựng hạ tầng tính toán hiệu năng cao với mục tiêu đầu tư siêu máy tính phục vụ hệ sinh thái AI bao gồm nghiên cứu và ứng dụng AI; (2) Xây dựng hạ tầng dữ liệu bao gồm dữ liệu dùng chung, dữ liệu chia sẻ, dữ liệu mở của các lĩnh vực thuộc tất cả các cơ quan quản lý Nhà nước và dữ liệu cộng đồng và dữ liệu nghiệp vụ của 100% cơ quan quản lý Nhà nước được kết nối, chia sẻ, mở, phục vụ ứng dụng trí tuệ nhân tạo; (3) Đào tạo, bồi dưỡng và thu hút nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo; (4) Xây dựng Cổng thông tin giải pháp và ứng dụng AI với mục tiêu làm cầu nối giữa nhà khoa học và tổ chức, doanh nghiệp ứng dụng AI; (5) Xây dựng các khung pháp lý cơ bản, đầy đủ, tạo cơ chế và chính sách ưu tiên cho nghiên cứu và phát triển AI từ môi trường nghiên cứu đến thử nghiệm, ứng dụng thí điểm đến ứng dụng rộng rãi trong xã hội;... (6) Thành lập Trung tâm nghiên cứu AI bao gồm mạng, phần mềm, nội dung và thúc đẩy việc tạo ra một cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin tiên tiến cho nghiên cứu và giáo dục.

6. Đề án Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma túy trên địa bàn thành phố giai đoạn 2020 - 2030

- Là một trung tâm kinh tế, văn hóa, có vị trí chính trị quan trọng của cả nước nên thành phố là một trong những địa phương có dân số đông. Tính đến tháng 9 năm 2019, trên địa bàn thành phố có 2.279.406 hộ với 9.011.230 nhân khẩu thường trú; nếu tính cả những trường hợp cư trú nhưng không đăng ký lưu trú thì dân số thành phố đã hơn 10 triệu người,... Hiện nay, trên địa bàn thành phố có 24.142 người nghiện ma túy, tăng 634 người so với năm 2018 (tỷ lệ 2,70%). Trong đó, có mặt tại địa phương là 10.717 người (chiếm 44,39%), đang ở tại cơ sở chữa bệnh là 12.306 người (chiếm tỷ lệ 50,97%), tại các trại tạm giam, nhà tạm giữ 1.119 người (chiếm tỷ lệ 6,64%). Tuy nhiên, số người nghiện ma túy chưa được thống kê còn tiềm ẩn rất lớn.

- Tội phạm ma túy liên quan đến yếu tố nước ngoài vẫn tiềm ẩn và phức tạp. Các đường dây vận chuyển ma túy từ các nước về Việt Nam được phát hiện, bắt giữ gần đây tiếp tục cho thấy Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng và Việt Nam nói chung không chỉ là nơi tiêu thụ mà còn là địa bàn trung chuyển khá thuận lợi mà tội phạm có yếu tố nước ngoài hướng tới hoạt động.

- Việc xây dựng Đề án nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và sức mạnh của Nhân dân thành phố; từng bước kiểm chế, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy. Lấy vấn đề giải quyết tình trạng người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố làm giải pháp căn cơ, hướng tới có giải pháp can thiệp sớm trong điều trị tình trạng nghiện, quản lý chặt chẽ người nghiện ngoài xã hội, nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện và tái hòa nhập cộng đồng. Giải quyết triệt để các điểm, tụ điểm ma túy, chuyển hóa địa bàn phức tạp về ma túy. Kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại tiền chất ma túy, chất gây nghiện, chất hướng thần; triển khai đồng bộ các biện pháp nhằm triệt xóa các tổ chức, đường dây, tụ điểm sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn thành phố; ngăn chặn có hiệu quả nguồn ma túy xâm nhập từ các địa bàn giáp ranh và các cửa khẩu quốc tế (cảng biển, sân bay) vào thành phố, không để các đối tượng lợi dụng địa bàn thành phố làm nơi trung chuyển ma túy xuyên quốc gia; tiến tới xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, tiến tới không để phát sinh người nghiện mới.

7. Đề án về hỗ trợ, phát triển tài năng trẻ và lãnh đạo tương lai của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2035

Với vai trò là một Trung tâm kinh tế lớn của cả nước, thành phố đang đứng trước nhiều khó khăn trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ cán bộ, lãnh đạo quản lý các cấp, để thực hiện mục tiêu cán bộ, công chức của hệ thống chính trị có đủ phẩm chất, năng lực; có trình độ chuyên môn cao, có trình độ lý luận chính trị để xứng tầm với yêu cầu phát triển chung của thành phố.

Báo cáo chính trị Đại hội XI của Đảng bộ thành phố xác định phương hướng phát triển của thành phố trong giai đoạn tới là tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, đi đầu trong thực hiện mô hình tăng trưởng mới, tận dụng các cơ hội của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát triển mạnh kinh tế số, kinh tế chia sẻ, kinh tế tuần hoàn; khơi dậy khát vọng và sức sáng tạo của Nhân dân thành phố, phát huy tối đa nhân tố con người, coi con người là trung tâm, chủ thể, nguồn lực chủ yếu và là mục tiêu của sự phát triển. Để thực hiện mục tiêu, phương hướng đề ra, thành phố cần có chính sách đồng bộ, đột phá để thu hút, phát huy nhân tố con người; khơi dậy, phát huy tiềm năng, sáng tạo của con người để xây dựng, bảo vệ, phát triển thành phố.

----- Đề án đặt ra mục tiêu qua 2 giai đoạn cụ thể: -----

Giai đoạn 2021 - 2025:

(1) Hoàn thành việc xây dựng vị trí việc làm trong hệ thống chính trị thành phố. Thực hiện đánh giá cán bộ thông qua bộ tiêu chí đánh giá cán bộ đảm bảo tính khoa học và thực tiễn.

(2) Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

(3) Phấn đấu đến năm 2025, thu hút ít nhất 50 sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ vào công tác ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội thành phố.

(4) Tuyển chọn và cử đào tạo ít nhất 10 tiến sĩ, 100 thạc sĩ theo Chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ của thành phố.

(5) Tuyển chọn ít nhất 50 công nhân theo Chương trình quy hoạch tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý xuất thân từ công nhân.

Giai đoạn 2025 - 2035:

- Tiếp tục duy trì thực hiện các chỉ tiêu đã đề ra trong giai đoạn 2021 - 2025.

8. Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035

Thời gian qua, hoạt động văn hóa của thành phố có những bước phát triển, từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của Nhân dân. Tuy nhiên, nhìn trên bình diện văn hóa của thành phố vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Trong bối cảnh thế giới đang có những biến động phức tạp về chính trị, khủng hoảng kinh tế kéo dài, xung đột và mâu thuẫn xã hội ngày càng gay gắt, đặc biệt trong thời đại công nghệ số; việc xác định các hướng phát triển văn hóa của thành phố hiện nay vừa mang tính chiến lược, vừa có ý nghĩa thiết thực. Các quan điểm, định hướng về văn hóa cần phải được cụ thể hóa thành những chiến lược, kế hoạch với những mục tiêu, giải pháp hành động ở các giai đoạn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn một cách thích hợp, nhằm từng bước đưa văn hóa của thành phố tiến lên ngang tầm vị trí, chức năng của nó, góp phần tích cực và có hiệu quả nhất đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển và hội nhập của đất nước. Do vậy, việc xây dựng chiến lược phát triển ngành văn hóa thành phố đến 2035 là hết sức cần thiết.

Nội dung cơ bản của Chiến lược gồm:

- Đánh giá hiện trạng phát triển ngành văn hóa của thành phố: Hiện trạng cơ sở vật chất; bộ máy quản lý văn hóa; không gian văn hóa công cộng; thiết chế văn hóa, hệ thống thư viện; phát triển điện ảnh, rạp chiếu phim, rạp hát; nhiếp ảnh, mỹ thuật, triển lãm, tượng đài; karaoke, vũ trường; hoạt động nghệ thuật; quyền tác giả và các quyền liên quan.

- Chính sách đầu tư phát triển, công tác xã hội hóa trên từng lĩnh vực văn hóa.

- Dự báo khả năng phát triển của từng lĩnh vực và đưa ra căn cứ khoa học, lập luận và quan điểm phát triển của mỗi lĩnh vực trong bối cảnh phát triển mới.

- Xây dựng kế hoạch phát triển trên quan điểm xem xét đồng bộ giữa phát triển kinh tế và văn hóa, mang lại giá trị thụ hưởng văn hóa nhằm góp phần bảo tồn các loại hình nghệ thuật truyền thống và đáp ứng nhu cầu sáng tạo và thụ hưởng văn hóa của người dân ngày càng nâng lên.

- Đề xuất các định hướng mới làm cơ sở để ra chính sách có tính đột phá cho mỗi lĩnh vực về quy hoạch, tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất, tài chính, chức năng quản lý về văn hóa.

- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển ngành văn hóa theo chiến lược ngắn hạn, trung hạn và dài hạn.

9. Đề án phát triển ngành Thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2035

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết 08-NQ/TW ngày 01 tháng 12 năm 2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020, thành phố đã chủ trương xây dựng thực hiện Đề án phát triển ngành thể dục thể thao đến năm 2035. Đây là cơ sở xây dựng và phát triển nền thể dục thể thao theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, thực hiện chiến lược nâng cao thể trạng tâm vóc, thể chất người Việt Nam, phát triển thể thao thành tích cao, thể thao cho người khuyết tật, thể thao trong trường học, đồng thời đầu tư xây dựng cơ sở vật chất cho thể dục thể thao, xã hội hóa thể thao, thúc đẩy nghiên cứu khoa học, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, tăng cường hợp tác quốc tế, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, đầu tư ngân sách phát triển các loại hình dịch vụ thể dục thể thao, thể thao giải trí..., góp phần nâng cao mức hưởng thụ về văn hóa tinh thần, nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân.

Mục tiêu của Đề án là tiếp tục vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại. Nâng cao nhận thức của người dân, về ý nghĩa giá trị và tác dụng của thể dục thể thao, nhằm nâng cao thể chất và tâm vóc cho người Việt Nam, đẩy mạnh các hoạt động thể thao cho mọi người. Xây dựng các loại hình thể thao phong phú, đa dạng để tăng cường thể chất cho lực lượng vũ trang, đầu tư nâng cấp các công trình thể thao mang tính hiện đại phù hợp với quy chuẩn thi đấu trong nước và quốc tế. Ứng dụng quy trình tuyển chọn và đào tạo các môn thể thao mũi nhọn, bước đầu hình thành tổ chức câu lạc bộ khoa học, thực hiện chương trình hợp tác quốc tế, tăng thời lượng thông tin tuyên truyền về lợi ích của tập luyện thể dục thể thao, đặc biệt là nâng cao nhận thức về thể thao giải trí, thể thao du lịch, thể thao sức khỏe..., phần đầu 95,5% học sinh, sinh viên đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể; các trường, các cấp học, các khu công nghiệp có đủ cơ sở vật chất để tập luyện thể thao; trình độ một số môn thể thao trọng điểm được nâng lên ngang tầm với các nước có nền thể thao mạnh ở châu lục, khu vực và thế giới. Đảm bảo điều kiện tổ chức, đăng cai các sự kiện thể thao lớn tại thành phố.

10. Đề án nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc ở Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố Hồ Chí Minh có 2,5 triệu hộ gia đình với sự phong phú, đa dạng của các loại hình gia đình khác nhau: gia đình hạt nhân, gia đình mở rộng, gia đình cha, mẹ đơn thân, gia đình nhập cư, gia đình đa văn hóa, v.v... Cùng với những thành tựu to lớn về kinh tế, chính trị, văn hóa, giáo dục đã đạt được, thành phố đặc biệt quan tâm đến hạnh phúc của các gia đình. Xuất phát từ những vấn đề trong thực tế, như: hạnh phúc gia đình ở thành phố đang được biểu hiện ra sao? Gia đình có hạnh phúc không, hạnh phúc ở mức độ nào, vì sao hạnh phúc hay không hạnh phúc? Các tiêu chí gia đình hạnh phúc là gì? Giữa các nhóm nhân khẩu - xã hội và các loại hình gia đình, tiêu chí hạnh phúc có gì khác biệt? Tại sao có sự khác biệt đó? Và Thành phố cần làm gì để nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc của gia đình? Những vấn đề đặt ra, đang rất cần được trả lời cả về lý luận và thực tiễn. Tuy nhiên, về mặt khoa học, cho đến nay, chủ đề này vẫn chưa được nghiên cứu thấu đáo. Điều này dẫn đến nhiều bất cập, nhất là sự thiếu hụt các cơ sở khoa học cho hoạt động thực tiễn của các cơ quan chức năng trong việc đánh giá gia đình hạnh phúc, cũng như việc điều chỉnh các chính sách về gia đình.

Từ thực tế nêu trên, đề án “Nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc ở thành phố” sẽ góp phần đề xuất bộ tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc của thành phố, làm cơ sở cho các hoạt động thực tiễn; đồng thời cung cấp

những luận cứ khoa học, gợi mở một số vấn đề chính sách nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống, mang lại hạnh phúc cho gia đình, đóng góp vào sự ổn định và phát triển bền vững của thành phố trong thời gian sắp tới.

Nội dung cơ bản của Đề án gồm: Đề xuất và kiểm nghiệm bộ tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc của thành phố hiện nay và một số vấn đề cần quan tâm về chính sách liên quan đến các lĩnh vực khác nhau của đời sống gia đình, nhằm nâng cao hạnh phúc gia đình thành phố.

11. Đề án tổ chức lễ hội và sự kiện Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2030

Việc tổ chức kỷ niệm các sự kiện, các ngày lễ lớn được lãnh đạo các cấp đặc biệt quan tâm và được Nhân dân nhiệt tình ủng hộ. Các hoạt động văn hóa, thể thao, lễ hội... luôn gắn liền với các sự kiện trọng đại của đất nước và thành phố đã trở thành truyền thống, định kỳ hàng năm. Các hoạt động được tổ chức trang trọng, đa dạng, phong phú; thiết thực, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả; quy mô tương xứng với ý nghĩa lịch sử và tầm vóc của từng ngày lễ kỷ niệm, lễ hội, sự kiện phù hợp với điều kiện của thành phố. Ngoài ra, những sự kiện mới hình thành đang dần trở thành nét đặc trưng văn hóa mới trong đời sống tinh thần của người dân thành phố như Lễ hội Đường hoa Nguyễn Huệ; Hội hoa xuân Tao Đàn,...; các sự kiện lễ hội tại cộng đồng các doanh nhân nước ngoài như các lễ hội dân gian tổ chức hàng năm đã trở thành quốc tế hóa. Những nỗ lực và thành tựu văn hóa của thành phố đạt được những năm qua, trong đó có công tác tổ chức lễ hội, sự kiện văn hóa và thể thao đã góp phần nâng cao vị trí, vai trò của thành phố đối với khu vực và cả nước. Do vậy, cần thiết phải xây dựng chiến lược phát triển ngành văn hóa thành phố để đánh giá và đề ra nhiệm vụ, giải pháp quản lý, phát triển văn hóa một cách tổng thể, toàn diện hơn.

Nội dung trọng tâm của Đề án gồm:

- Đánh giá thực trạng các lĩnh vực lễ hội, sự kiện chủ yếu: thực trạng công tác quản lý, tổ chức thực hiện; đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ chuyên môn, các chuyên gia, nhà khoa học, đạo diễn...; thực trạng nhu cầu của công chúng trong việc hưởng thụ các lễ hội, sự kiện văn hóa, thể thao; thực trạng sử dụng nguồn ngân sách tài chính của Nhà nước và các tổ chức, cá nhân; thực trạng các điều kiện đảm bảo, cơ chế chính sách, nguồn nhân lực,...
- Quan điểm mục tiêu và phương án tổ chức lễ hội, sự kiện văn hóa và thể thao.
- Xây dựng các giải pháp và nhóm giải pháp trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện lễ hội, sự kiện văn hóa và thể thao.

IV. CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP, KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO VÀ PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM CHỦ LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

1. Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm công nghệ thông tin - truyền thông giai đoạn 2020 - 2030

Ngành công nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông tại thành phố có tốc độ tăng trưởng cao trong thời gian qua, cao hơn mức tăng bình quân chung của 04 ngành công nghiệp trọng yếu và toàn ngành công nghiệp. Trong giai đoạn tới ngành còn nhiều tiềm năng phát triển nhằm bắt kịp xu thế công nghiệp 4.0 và chủ trương phát triển kinh tế số của Chính phủ. Tuy nhiên ngành công nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông vẫn chiếm tỷ trọng khiêm tốn trong kinh tế thành phố: Số liệu năm 2018 cho thấy, doanh nghiệp và lao động chiếm tỷ trọng xấp xỉ 3% toàn thành phố. So sánh với một số ngành: Doanh thu của ngành bằng 7,1% doanh thu công nghiệp chế biến, bằng 23,6% ngành xây dựng, bằng 30,9% ngành vận tải, 62% ngành ngân hàng.

Do đó, xây dựng “Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm công nghệ thông tin - truyền thông giai đoạn 2020 - 2030” là nền tảng định hướng quản lý nhà nước, hỗ trợ kích thích phát triển về chất lượng và số lượng, tạo hệ sinh thái ngành công nghiệp công nghệ thông tin và là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm đảm bảo thực hiện thành công Chương trình trọng điểm phát triển doanh nghiệp, khởi nghiệp sáng tạo và phát triển sản phẩm chủ lực của thành phố. Chương trình này thể hiện mục tiêu chính trị, quản lý nhà nước, định hướng hành động của thành phố luôn đồng hành và tích cực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển sản phẩm và thương hiệu sản phẩm, nâng cao tỷ lệ cung ứng sản phẩm đặc trưng của thành phố trong chuỗi cung ứng toàn cầu; giữ vững thành phố tiếp tục là đầu tàu kinh tế quan trọng của cả nước, là trung tâm về tài chính, thương mại, khoa học - công nghệ và văn hóa của khu vực.

Chương trình tập trung vào việc xây dựng các cơ chế, chính sách đột phá nhằm tạo thị trường; phát triển hệ sinh thái ngành; thúc đẩy ứng dụng, đổi mới, sáng tạo, làm chủ công nghệ số của doanh nghiệp thành phố nhằm nâng cao giá trị gia tăng, chất lượng, sức cạnh tranh và tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Chương trình cũng là cấu phần quan trọng để phát triển kinh tế số, chuyển đổi số

của thành phố; lấy doanh nghiệp là hạt nhân, lấy thị trường chuyển đổi số trên địa bàn thành phố để thu hút mọi nguồn lực trong nước và quốc tế cho phát triển những sản phẩm, dịch vụ công nghệ số tiên tiến.

Chương trình đề ra một số nhóm giải pháp thực hiện gồm: (1) Nhóm giải pháp nghiên cứu, xây dựng chính sách hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ thông tin; (2) Nhóm giải pháp nghiên cứu, xác định sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm công nghiệp công nghệ thông tin - truyền thông trọng điểm, chủ lực cần tập trung phát triển; (3) Nhóm giải pháp xây dựng, cập nhật hệ thống số liệu thống kê, dự báo ngành; (4) Nhóm giải pháp phát triển nguồn nhân lực; (5) Nhóm giải pháp truyền thông; (6) Nhóm giải pháp xây dựng chương trình phát triển hệ sinh thái; (7) Nhóm giải pháp hỗ trợ phát triển thị trường và thu hút đầu tư nước ngoài.

2. Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm cơ khí - tự động hóa giai đoạn 2020 - 2030

Chương trình được xây dựng với quan điểm phát huy vai trò chủ lực của ngành cơ khí - tự động hóa trong toàn ngành công nghiệp thành phố thông qua việc tập trung nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các sản phẩm cụ thể; phát triển doanh nghiệp và sản phẩm cơ khí - tự động hóa trên cơ sở phát huy tiềm năng, lợi thế của thành phố về nguồn nhân lực, tận dụng công nghệ từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xác định một số công nghệ nền quan trọng của ngành để tập trung, khuyến khích đầu tư, chuyển giao công nghệ nhằm chủ động sản xuất trong nước, tiến đến thay thế, giảm dần phụ thuộc nhập khẩu, qua đó giảm chi phí sản xuất, mở rộng thị trường.

Xây dựng Chương trình nhằm xác định danh mục sản phẩm cơ khí - tự động hóa chủ lực của thành phố có khả năng cạnh tranh, thay thế sản phẩm nhập khẩu và hình thành được một số doanh nghiệp cơ khí lớn mang tầm quốc tế; xây dựng chính sách khuyến khích đầu tư, chuyển giao công nghệ nhằm hiện đại hóa máy móc, thiết bị và trình độ công nghệ cho các doanh nghiệp của ngành trên địa bàn thành phố; hình thành các chuỗi sản xuất phát triển sản phẩm, phụ tùng cho sản phẩm cơ khí nông nghiệp; ô tô và thiết bị nâng hạ; kết cấu thép, kết cấu hạ tầng giao thông, cầu cảng, đường sắt, metro và ngành chế tạo máy móc thiết bị tự động phục vụ cho các ngành công nghiệp.

Chương trình xác định 07 nhóm giải pháp gồm: (1) Xác định sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chủ lực của ngành cơ khí - tự động hóa cần tập trung phát triển, từ đó xây dựng chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chủ lực và chuỗi sản xuất của ngành; (2) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực cho ngành cơ khí - tự động hóa; (3) Giải pháp xúc tiến thương mại, phát triển thị trường; (4) Giải pháp về kích cầu đầu tư; (5) Giải pháp về hỗ trợ công nghệ; (6) Giải pháp về truyền thông; (7) Giải pháp về mặt bằng sản xuất.

Chương trình xác định 07 đề án cụ thể: (1) Xây dựng Chiến lược phát triển ngành cơ khí - tự động hóa giai đoạn 2020 - 2030; (2) Đề án “Chuỗi sản xuất sản phẩm, phụ tùng cho sản phẩm máy nông nghiệp”; (3) Đề án “Chuỗi sản xuất sản phẩm, phụ tùng cho ngành chế tạo máy móc thiết bị tự động phục vụ cho các ngành công nghiệp”; (4) Đề án “Chuỗi sản xuất sản phẩm, phụ tùng cho sản phẩm ô tô và thiết bị nâng hạ”; (5) Đề án “Chuỗi sản xuất sản phẩm, phụ tùng cho sản phẩm kết cấu thép, kết cấu hạ tầng giao thông, cầu cảng, đường sắt, metro”; (6) Dự án thành lập “Trung tâm nghiên cứu, phát triển và chế tạo khuôn mẫu kỹ thuật cao, độ chính xác cao”; (7) Dự án thành lập “Viện công nghệ Cơ khí tự động hóa Thành phố Hồ Chí Minh”.

3. Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm ngành chế biến thực phẩm giai đoạn 2020 - 2030

Công nghiệp chế biến thực phẩm là một trong bốn ngành trọng điểm của thành phố. Đây là ngành chiếm tỷ trọng cao trong giá trị sản xuất toàn ngành công nghiệp (chiếm 17,6%) và cũng là ngành mang lại giá trị gia tăng cao, chiếm 19,6% toàn ngành công nghiệp. Chỉ số sản xuất công nghiệp ngành chế biến thực phẩm giai đoạn 2015 - 2019 tăng trưởng bình quân 7,04%/năm.

Trong điều kiện hội nhập sâu rộng như hiện nay, ngành chế biến lương thực thực phẩm cần liên kết chặt chẽ, phát triển thị trường, xây dựng thương hiệu và sản phẩm có uy tín, cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước. Do đó, cần thiết xây dựng Chương trình Phát triển doanh nghiệp và sản phẩm ngành chế biến thực phẩm giai đoạn 2020 - 2030 để phát triển đúng trọng tâm, trọng điểm trong giai đoạn tới.

Mục tiêu của Chương trình là: (1) Xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng khép kín, đồng bộ từ nguyên liệu đến thành phẩm, đảm bảo chất lượng và bảo vệ môi trường trong ngành chế biến thực phẩm; (2) Hình thành hệ thống kho lạnh,

kho dự trữ phục vụ nhu cầu bảo quản, sơ chế biến nông, hải sản, thực phẩm đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; (3) Xây dựng và quảng bá một số thương hiệu Việt Nam ra thị trường thế giới, nhất là các ngành có lợi thế cạnh tranh.

Chương trình đề ra 08 nhóm giải pháp thực hiện gồm: (1) Xác định sản phẩm hoặc nhóm sản phẩm chủ lực của ngành chế biến thực phẩm cần tập trung phát triển; (2) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực; (3) Giải pháp xúc tiến thương mại, phát triển thị trường; (4) Giải pháp về kích cầu đầu tư; (5) Giải pháp về hỗ trợ công nghệ; (6) Giải pháp về truyền thông; (7) Giải pháp bảo vệ thị trường; (8) Giải pháp về mặt bằng sản xuất.

Chương trình gồm 03 Đề án, có phân bổ thời gian và phân công chi tiết đơn vị thực hiện cụ thể:

(1) Đề án xây dựng Chiến lược phát triển ngành chế biến thực phẩm đến năm 2030; giao Sở Công Thương chủ trì thực hiện trong năm 2021.

(2) Đề án phát triển hệ thống kho lạnh, kho dự trữ bảo quản cho ngành; giao Hội Lương thực - Thực phẩm thành phố chủ trì, phối hợp thực hiện trong giai đoạn 2020 - 2025.

(3) Đề án Xây dựng vùng nguyên liệu, hình thành chuỗi sản xuất của ngành chế biến lương thực thực phẩm; giao Hội Lương thực - Thực phẩm thành phố chủ trì, phối hợp thực hiện trong năm 2021.

4. Đề án Phát triển công nghiệp dược trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn 2030

Thành phố là nơi tập trung đa số các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh dược phẩm, là đầu mối phân phối thuốc cho tất cả các khu vực trên cả nước. Hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm và mỹ phẩm trên địa bàn thành phố chiếm tỷ trọng lớn về cơ cấu kinh tế dược của cả nước. Thành phố cũng là nơi tập trung các bệnh viện có quy mô lớn với nhiều chuyên khoa đầu ngành, là tuyến điều trị cuối của nhiều địa phương khác, kết hợp với việc từ năm 2014 đến nay, Sở Y tế thành phố thực hiện đấu thầu thuốc tập trung theo quy định của Bộ Y tế tạo nên lợi thế về thị trường đầu ra cũng như đầu mối để xuất khẩu. Ngành công nghiệp dược thành phố có nhiều lợi thế về trình độ nhân lực làm cho các công ty dược có nhiều thuận lợi trong việc nghiên cứu cải tiến

công nghệ sản xuất cũng như chất lượng sản phẩm. Các doanh nghiệp tư nhân có nhiều khởi sắc, đầu tư cho các hướng sản phẩm công nghệ cao, thuốc sinh học, thuốc dược liệu và công nghiệp phụ trợ dược. Thực tế, đã có nhiều công ty đa quốc gia đặt hàng các nhà máy tại thành phố để sản xuất gia công và xuất khẩu đi các nước khác. Với những lợi thế trên công nghiệp dược hoàn toàn có tiềm năng trở thành mũi nhọn của kinh tế thành phố.

Để án hướng tới ba mục tiêu chính:

Một là, xây dựng nền công nghiệp dược, trong đó tập trung đầu tư phát triển sản xuất thuốc generic bảo đảm chất lượng, giá hợp lý, từng bước thay thế thuốc nhập khẩu; phát huy thế mạnh, tiềm năng của Việt Nam để phát triển thuốc từ dược liệu.

Hai là, phát triển ngành dược theo hướng chuyên môn hóa, hiện đại hóa, có khả năng cạnh tranh với các nước trong khu vực và trên thế giới; phát triển hệ thống phân phối, cung ứng thuốc hiện đại, chuyên nghiệp và tiêu chuẩn hóa.

Ba là, quản lý chặt chẽ, hiệu quả các khâu từ sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bảo quản, lưu thông, phân phối đến sử dụng thuốc.

Các mục tiêu cụ thể:

- Đến cuối năm 2022, thành phố sẽ hoàn thành ba mục tiêu: (1) Hoàn chỉnh chính sách về phát triển thuốc công nghệ cao, các thuốc có dạng bào chế đặc biệt, thuốc có nguồn gốc từ dược liệu; (2) Xây dựng danh mục các loại thuốc cần ưu tiên phát triển; và (3) Hoàn chỉnh chính sách về phát triển dự án phát triển công nghiệp phụ trợ: sản xuất bao bì; chế biến, chiết xuất dược liệu.

- Đến cuối năm 2025, tiếp tục hoàn thành ba mục tiêu: (1) Xây dựng dự án sản xuất thuốc công nghệ cao; (2) Phấn đấu ít nhất 30% cơ sở sản xuất thuốc đạt các tiêu chuẩn quốc tế GMP - EU; (3) Xây dựng trung tâm kinh doanh dược liệu, đảm bảo nguồn gốc và chất lượng.

- Đến cuối năm 2030, phấn đấu đạt được bốn mục tiêu: (1) Đưa ra thị trường thuốc công nghệ cao: kháng thể đơn dòng, sản phẩm có nguồn gốc công nghệ gen, tái tổ hợp, tế bào gốc, các thuốc mới có dạng bào chế đặc biệt; (2) 100% cơ sở sản xuất thuốc đạt GMP - EU; (3) Phấn đấu 40% thuốc generic sản xuất trên địa bàn có số đăng ký lưu hành được đánh giá tương đương sinh học và sinh khả dụng; (4) Có ít nhất 1 cơ sở kinh doanh dịch vụ thử tương đương sinh học.

5. Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và sản phẩm cao su - nhựa giai đoạn 2020 - 2030

- Chương trình được xây dựng với quan điểm phát triển doanh nghiệp và sản phẩm ngành cao su - nhựa theo hướng đầu tư công nghệ mới, chú trọng sản xuất các sản phẩm tái chế, sản phẩm có giá trị gia tăng cao, bảo vệ môi trường; sử dụng các loại vật liệu, công nghệ tiên tiến; ưu tiên phát triển các sản phẩm cao su - nhựa sử dụng cho ngành y tế, các sản phẩm cao su - nhựa có nguồn gốc thiên nhiên hoặc phân hủy sinh học để bảo vệ môi trường, các chi tiết nhựa trong các thiết bị điện - điện tử, màng nhựa phức hợp đa lớp cho thực phẩm, cao su silicone, cao su và polyurethane (PU) làm trục và các chi tiết máy... Thúc đẩy nghiên cứu công nghệ và vận hành tái chế rác thải cao su - nhựa; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đặc biệt về nghiên cứu vật liệu mới.

- Xây dựng chương trình nhằm: Xác định danh mục sản phẩm cao su - nhựa chủ lực của ngành để có giải pháp thu hút đầu tư và hỗ trợ phát triển đúng trọng tâm, trọng điểm; thành lập Trung tâm nghiên cứu, thí nghiệm và kiểm nghiệm sản phẩm ngành cao su - nhựa đạt chuẩn quốc tế trên cơ sở nâng cấp Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển doanh nghiệp thành phố (trước đây là Trung tâm Kỹ thuật Nhựa - Cao su và Đào tạo quản lý năng lượng); đầu tư phát triển sản xuất sản phẩm nhựa tái chế, nhựa phân hủy sinh học, nhựa y tế nhằm nâng cao giá trị gia tăng và giảm thiểu ô nhiễm môi trường; tập trung đầu tư phát triển các chuỗi sản xuất sản phẩm ngành cao su - nhựa để nâng cao giá trị gia tăng và tham gia vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

- Chương trình cũng xác định 07 nhóm giải pháp gồm: (1) Xác định sản phẩm chủ lực của ngành cao su - nhựa thành phố; (2) Giải pháp phát triển nguồn nhân lực; (3) Giải pháp xúc tiến thương mại, phát triển thị trường; (4) Giải pháp về kích cầu đầu tư; (5) Giải pháp về hỗ trợ công nghệ; (6) Giải pháp về truyền thông; (7) Giải pháp về mặt bằng sản xuất.

- Xác định 03 đề án cụ thể: (1) Xây dựng “Chiến lược phát triển ngành cao su - nhựa đến năm 2030”; (2) Đề án thành lập Trung tâm kiểm nghiệm chất lượng cao su - nhựa đạt tiêu chuẩn quốc tế trên cơ sở nâng cấp Trung tâm Hỗ trợ và Phát triển doanh nghiệp thành phố; (3) Đề án sản xuất hạt nhựa và sản phẩm nhựa tái chế.

6. Chương trình phát triển giống cây, con và nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2020 - 2030

Xác định vai trò quan trọng của khoa học - công nghệ với ngành nông nghiệp, đồng thời để chủ động và thúc đẩy quá trình hội nhập quốc tế, gia nhập các Hiệp định thương mại giữa Việt Nam với các nước trên thế giới đòi hỏi các loại mặt hàng nông, lâm và thủy sản phải có tính cạnh tranh cao, nên cần phải ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến vào sản xuất nông nghiệp. Vì vậy, việc xây dựng và triển khai thực hiện “Chương trình phát triển giống cây, con và nông nghiệp công nghệ cao giai đoạn 2020 - 2030” là hết sức cần thiết.

Chương trình đề ra mục tiêu đến năm 2030 sẽ phát triển lĩnh vực giống cây, con chất lượng cao; cụ thể như sau:

+ Giống cây trồng chủ yếu, gồm: Giống rau quả; giống hoa kiểng, cây dược liệu, giống cây lâm nghiệp.

+ Giống vật nuôi chủ yếu, gồm: Giống heo, giống bò sữa, giống bò thịt, giống gia cầm.

+ Giống thủy sản chủ yếu, gồm: Giống thủy sản nước ngọt, giống thủy sản nước mặn lợ, cá cảnh.

Đối với lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao: Nâng tỷ trọng giá trị sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao chiếm từ 75 - 85% tổng giá trị sản xuất nông nghiệp của thành phố; phấn đấu 80% - 90% hộ nông dân, 100% doanh nghiệp tham gia sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ 4.0.

Để đạt được mục tiêu trên, Chương trình đề ra một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau:

Thứ nhất: Quy hoạch và mở rộng, nâng cấp cơ sở hạ tầng khu, vùng sản xuất phát triển giống và nông nghiệp công nghệ cao.

Thứ hai: Phát triển hệ thống sản xuất, cung ứng và dịch vụ về giống.

Thứ ba: Tăng cường khuyến nông chuyển giao giống mới, khoa học công nghệ cao vào sản xuất; phát huy vai trò trung tâm của hợp tác xã, xây dựng chuỗi liên kết phát triển ổn định và bền vững.

Thứ tư: Xúc tiến thương mại về giống và nông nghiệp công nghệ cao.

Thứ năm: Tăng cường hợp tác quốc tế, trong nước và đào tạo nguồn nhân lực.

Thứ sáu: Tiếp tục triển khai, xây dựng và thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch, đề tài, nhiệm vụ khoa học công nghệ.

7. Triển khai thực hiện Đề án Phát triển du lịch thông minh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030

Việc xây dựng Đề án Phát triển du lịch thông minh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 làm cơ sở triển khai các dự án nhằm phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh. Đây là một phần trong công tác xây dựng đô thị thông minh và các giải pháp đồng bộ của các ngành kinh tế - xã hội của thành phố để nâng cao năng lực quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động kinh tế - xã hội, xây dựng chiến lược thương hiệu đô thị, xây dựng hệ thống thông tin du lịch thông minh, tạo không gian thông minh, điểm đến thân thiện với du khách.

Xây dựng Đề án du lịch thông minh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh quán triệt thực hiện các quan điểm sau: (1) Khách du lịch là trung tâm của công tác phát triển hệ thống du lịch thông minh: việc phát triển du lịch thông minh nhằm nâng cao trải nghiệm của du khách khi đến thành phố; thu hút khách du lịch quay trở lại thành phố; qua đó, nâng cao hiệu quả công tác kích cầu du lịch; (2) Công nghệ là công cụ hỗ trợ phát triển, tận dụng tối đa các cơ hội để phát triển không gian mạng, số hóa, kết nối và tích hợp các hệ thống, quy trình, dịch vụ phục vụ công tác dự báo và điều hành du lịch một cách tổng thể; (3) Huy động mọi nguồn lực: tất cả các dự án du lịch thông minh phải nghiên cứu khả năng chia sẻ và mở rộng nền tảng hạ tầng, cơ sở dữ liệu, ứng dụng hiện hữu.

Trên cơ sở đó thành phố đặt ra một số nhiệm vụ trọng tâm của Đề án: (1) Xây dựng Kho dữ liệu du lịch tích hợp của thành phố; (2) Tăng cường thu hút và trải nghiệm cho du khách và người dân; (3) Nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước; (4) Xây dựng Hệ sinh thái đa chiều cho hoạt động kinh doanh du lịch (5) Đào tạo, chuyển giao công nghệ.

8. Chương trình liên kết phát triển du lịch Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long giai đoạn 2020 - 2030

Ngay từ cuối năm 2019, Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long đã thống nhất ký kết Thỏa thuận liên kết hợp tác phát triển du lịch giai đoạn 2020 - 2025. Mục tiêu của liên kết là để phát huy vị trí chiến lược,

vai trò trung tâm kết nối du lịch vùng của Thành phố Hồ Chí Minh cũng như phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương. Việc liên kết phát triển du lịch này đòi hỏi phải có một quá trình dài hạn và cần tiếp tục có những định hướng cụ thể của cấp ủy - chính quyền trong thời gian tới.

Chương trình tập trung vào 05 nội dung trọng tâm: (1) Trao đổi thông tin trong công tác quản lý nhà nước về du lịch; (2) Phát triển sản phẩm du lịch trên cơ sở tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch các địa phương trong liên kết; (3) Quảng bá xúc tiến du lịch, xây dựng thương hiệu du lịch vùng Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long; (4) Phát triển nguồn nhân lực du lịch để nâng cao trình độ quản lý các cơ sở du lịch của các địa phương theo chuẩn quốc tế; (5) Kêu gọi đầu tư phát triển du lịch, giới thiệu các nhà đầu tư trong nước và quốc tế quan tâm tới lĩnh vực du lịch tại các tỉnh, thành trong liên kết.

9. Đề án phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm tài chính khu vực và quốc tế

Thành phố Hồ Chí Minh là nơi ra đời thị trường chứng khoán của Việt Nam và hạ tầng tài chính của thành phố vẫn còn nhiều tiềm năng với hệ thống các ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính trung gian, các quỹ đầu tư, công ty tài chính, công ty chứng khoán,... đóng góp vai trò quan trọng không chỉ đối với thành phố mà còn của cả nước trong việc huy động và phân bổ vốn thông qua các hoạt động đầu tư trực tiếp, gián tiếp hoặc qua kênh mua bán - sáp nhập, hoạt động kiểu hối...

Với các lợi thế sẵn có và nhận thấy đây là cơ hội thuận lợi để triển khai nghiên cứu định hướng phát triển thành phố thành trung tâm tài chính khu vực và quốc tế, thành phố đã giao các cơ quan có liên quan của thành phố phối hợp Trường Đại học Fulbright Việt Nam xây dựng Đề án “Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh thành trung tâm tài chính khu vực và quốc tế” để làm cơ sở để định hướng, xây dựng và thực thi các chính sách cho phát triển trung tâm tài chính tại thành phố trong tương lai.

Các mục tiêu quan trọng của việc phát triển Trung tâm tài chính khu vực và quốc tế tại Thành phố Hồ Chí Minh bao gồm: (1) Thành phố Hồ Chí Minh phải là trung tâm tài chính quốc gia trước khi trở thành trung tâm tài chính khu vực và quốc tế; (2) Thành phố Hồ Chí Minh phải là nơi có điều kiện sống tốt để lao động chất lượng cao cả trong và ngoài nước đến sinh sống, làm việc, đặc biệt là lao động chuyên ngành tài chính và có trình độ ngoại ngữ; (3) Phải có chính sách hỗ trợ đổi mới trong ngành tài chính (fintech); (4) Phải có hạ tầng viễn thông tốt

(kết nối 5G); (5) Phải có hạ tầng giao thông tốt; (6) Chính quyền cũng phải đổi mới sáng tạo và ứng dụng công nghệ trong quản lý; (7) Đảm bảo về mặt quy hoạch kiến trúc chi tiết không gian Trung tâm tài chính để tạo cảnh quan và kết nối hạ tầng.

Với các điều kiện trên được đảm bảo, Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có cơ hội đóng vai trò trung tâm của khu vực Châu Á trong giai đoạn tiếp theo.

Thành phố đã báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ ủng hộ chủ trương xem mục tiêu phát triển Đề án là nhiệm vụ trọng điểm, chiến lược quan trọng của quốc gia và được đưa vào Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2045, đồng thời bổ sung nội dung này vào dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

10. Diễn đàn kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh và các triển lãm công nghiệp, dịch vụ 4.0 giai đoạn 2020 - 2030

Trong 10 năm tới, tình hình kinh tế, chính trị, khoa học và công nghệ, các xu hướng phát triển sẽ có nhiều biến chuyển, khó đoán định, nên việc định hình trước các chủ đề cho Diễn đàn trong 10 năm tới là rất khó chính xác. Do vậy, trên cơ sở các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố giai đoạn 2021 - 2030, đồng thời căn cứ vào nội dung dự thảo Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đề xuất các nhóm chủ đề tổ chức các Diễn đàn từ các năm 2021 đến 2030. Các chủ đề cụ thể như sau:

1. Thúc đẩy phát triển kỷ nguyên số, kinh tế số, vai trò của thành phố đối với cả nước và khu vực.
2. Tập trung thúc đẩy hình thành, phát triển Khu đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông.
3. Xây dựng và phát triển trung tâm tài chính, trên cơ sở phát triển kế thừa những kết quả của Diễn đàn kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 2.
4. Thảo luận về phát triển kinh tế tuần hoàn, vai trò của các doanh nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.
5. Quy hoạch Phát triển hạ tầng logistics Thành phố Hồ Chí Minh, ảnh hưởng vị trí tầm quan trọng với khu vực.
6. Phát triển vùng đô thị Thành phố Hồ Chí Minh.

7. Cơ chế, thể chế cho Thành phố Hồ Chí Minh phát triển.

8. Các chủ đề liên quan đến liên kết Vùng kinh tế phía Nam.

9. Thành phố Hồ Chí Minh với vai trò nguồn nhân lực phát triển công nghệ AI.

10. Các động lực phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tình hình thực tiễn của các năm, Ban Thường vụ Thành ủy sẽ chỉ đạo Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố tham mưu, đề xuất cụ thể về nội dung tổ chức các Diễn đàn.

11. Chính sách hỗ trợ kinh tế chia sẻ, kinh tế số và kinh tế tuần hoàn giai đoạn 2020 - 2025

Mục tiêu của Đề án nhằm xác định và lựa chọn ưu tiên về mô hình, lĩnh vực và giai đoạn phát triển thích hợp, đề xuất chính sách cụ thể, đồng bộ nhằm thúc đẩy phát triển hiệu quả kinh tế số, kinh tế chia sẻ và kinh tế tuần hoàn, góp phần chuyển dịch kinh tế thành phố theo hướng hiện đại và bền vững.

Đề án định hướng triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết và thái độ đúng đắn về các mô hình kinh tế mới, chủ yếu là các doanh nghiệp, người tiêu dùng và cán bộ quản lý nhà nước; tích hợp các nội dung kinh tế số, kinh tế chia sẻ và kinh tế tuần hoàn vào chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2020 - 2025 và các giai đoạn tiếp theo; bổ sung, làm rõ các nội dung kinh tế số, kinh tế chia sẻ trong đề án đô thị thông minh và đô thị sáng tạo tương tác cao phía Đông thành phố; tiến tới xây dựng thành phố chia sẻ, tham khảo theo một số mô hình của các nước phát triển; bổ sung các chương trình, chính sách hỗ trợ phù hợp cho từng loại mô hình kinh tế mới, bổ sung vào chương trình kích cầu của thành phố; gắn với nhu cầu thực tiễn và ngân sách đóng vai trò khởi động nhằm thu hút các nguồn vốn xã hội; gắn liền với cải cách thủ tục hành chính đối với các mô hình kinh tế mới và khuyến khích đổi mới sáng tạo đi vào thực tiễn; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt về chương trình chuyển đổi số cho các doanh nghiệp.

Đề án xây dựng giải pháp cụ thể cho từng nhóm mô hình như sau:

+ Về kinh tế số, kinh tế chia sẻ:

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai hiệu quả Chương trình chuyển đổi số; có chính sách cụ thể hỗ trợ tư vấn doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

- Tiếp tục bổ sung và hoàn thiện kho dữ liệu dùng chung và hệ dữ liệu chuyên ngành trong Đề án Đô thị thông minh.

- Xây dựng kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Xây dựng hệ sinh thái số cho các ngành với sự tham gia rộng rãi của các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa.

+ Về kinh tế tuần hoàn:

- Tiếp cận học hỏi kinh nghiệm một số quốc gia, đô thị đã thực hiện thành công về kinh tế tuần hoàn và phù hợp điều kiện phát triển của thành phố.

- Xây dựng chương trình phát triển kinh tế tuần hoàn theo cách tiếp cận từng bước, bài bản ngay từ ban đầu, với sự tham gia rộng rãi của các bên và tìm kiếm tài trợ quốc tế.

12. Chương trình kết nối các ngân hàng, tổ chức tài chính và Nhà nước để hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn thành phố giai đoạn năm 2020 - 2025

Chương trình kết nối các ngân hàng, tổ chức tài chính và Nhà nước để hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp và doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025 nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa nói riêng của thành phố có thể tiếp cận nguồn vốn, phục vụ cho phát triển sản xuất - kinh doanh, góp phần giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo động lực tăng trưởng mới.

Thành phố sẽ tiếp tục tập trung thực hiện các hoạt động trọng tâm: Tổ chức cho các ngân hàng thương mại trên địa bàn đăng ký gói tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp hàng năm; tổ chức hội nghị kết nối chuyên đề, ngoài các lĩnh vực ưu tiên (nông nghiệp nông thôn, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao, cho vay trong khu chế xuất, khu công nghiệp, doanh nghiệp phát triển sản phẩm chủ lực, sản phẩm tiềm năng của thành phố), bổ sung chương trình kết nối, hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp nhỏ và vừa với lãi suất ưu đãi, hợp lý; nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp trong tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng theo 02 hình thức: (1) Các quận, huyện chủ động phối hợp với các ngân hàng thương mại trên địa bàn, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn theo

danh sách nhu cầu vốn doanh nghiệp tại địa phương; (2) Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tiếp nhận danh sách các doanh nghiệp có nhu cầu vốn từ các đơn vị đầu mối gửi đến để triển khai xử lý.

13. Đề án Hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020 - 2025

Thời gian qua, thành phố đã triển khai có hiệu quả hoạt động hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đồng thời cũng là địa phương sớm ban hành nhiều chính sách đột phá nhằm hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tuy nhiên, sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo vẫn chưa tương xứng với vị trí, vai trò và tiềm năng của thành phố; chất lượng tăng trưởng và năng lực của các thành phần hệ sinh thái chưa cao.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nói chung và sự chuyển đổi số nói riêng, kinh nghiệm quốc tế và thực tế trong nước cho thấy, để tiếp tục phát triển bền vững và nâng cao năng lực cạnh tranh, thành phố cần đẩy nhanh sự chuyển đổi, hướng tới mô hình tăng trưởng dựa vào công nghệ và đổi mới sáng tạo. Một trong những trụ cột chính của mô hình này là sự phát triển bền vững của hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, với các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là trung tâm. Nhiệm vụ này càng trở nên quan trọng trong định hướng phát triển của thành phố trở thành đô thị sáng tạo, đô thị thông minh.

Đề án đề ra mục tiêu hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của thành phố phát triển ngang tầm khu vực, từng bước trở thành nền tảng vững chắc hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo, nâng cao năng suất chất lượng, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, phát triển sản phẩm chủ lực, góp phần nâng cao tỷ trọng đóng góp của yếu tố năng suất tổng hợp (TFP) vào GRDP hàng năm từ 40% trở lên.

Một số chỉ tiêu chính đến cuối năm 2025: (1) Hỗ trợ nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo cho 3.000 doanh nghiệp; (2) Hỗ trợ ươm tạo, phát triển 1.000 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (3) Hỗ trợ phát triển 100 doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiếp cận nguồn vốn đầu tư mạo hiểm.

Đề án tập trung xây dựng và triển khai 07 nhóm nhiệm vụ chính gồm: (1) Phát triển hạ tầng, dịch vụ hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;

(2) Nâng cao năng lực cho các thành phần hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của các lĩnh vực, sản phẩm trọng điểm; (3) Hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo phát triển sản phẩm và thị trường; (4) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa nâng cao năng suất, chất lượng và đổi mới sáng tạo; (5) Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo trong khu vực công; (6) Thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; (7) Truyền thông khởi nghiệp đổi mới sáng tạo./.
